

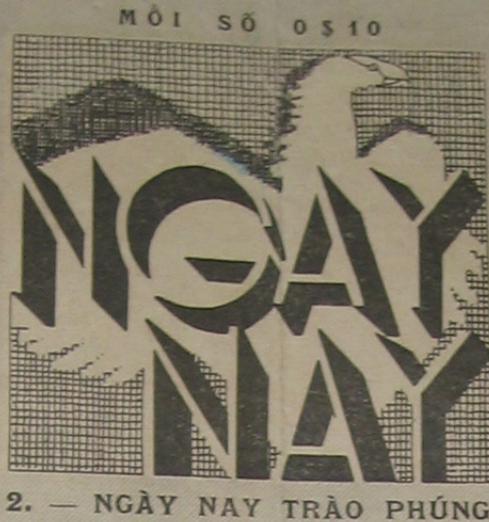
bản Tờ báo
của Tác giả
Tâm Tú (tên bút)

LƯU KHẨU
VĂN HÓA SỐ 1
Số C.563

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 27

TỜ BÁO CỦA
1. — NGÀY NAY
TRÔNG TÌM

NGUYỄN KHÁC TRẦN



CHỦ NHẬT 27 SEPT. 1936

MỌI NGƯỜI
3. — NGÀY NAY
TIỀU THUYẾT

TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



NGÀY XƯA
của Họa-sĩ Tô Ngọc-VÂN

SẮP MỞ NAY MAI

HIỆU THUỐC TÂY
PHỐ HÀNG ĐÀO

Pharmacie LUYEN

NGUYỄN - ĐÌNH - LUYỆN
■ DƯỢC-SƯ HẠNG NHẤT ■

Số nhà 87-89, Phố Hàng Đào — HANOI

Kiểu nhà của nhà Kiến-trúc NGUYỄN-GIA - ĐỨC

NHỮNG CỬA HÀNG
IDEO
LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÀN DỊP KHAI TRÀNG
BÁN HẠ GIÁ MỌI THÚ
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ
RA VÀO TỰ DO

VIỆN-ĐÔNG ĂN-ĐƯỜNG

BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT
HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI

Le Cognac Hennessy
est le meilleur

COMME APÉRITIF
— prenez un —
HENNESSY SODA

COMME DIGESTIF
— prenez un —
HENNESSY

Agents : RONDON & C°
18, BOULEVARD ĐỒNG-KHÁNH — HANOI

1° TRÔNG NGAY VÀ TÌM



— 10 ĐIỀU TÂM NIÊM — CỦA BẠN TRẺ

TIN...

MỌT sự hiền nhiên : muốn sống một đời mới trong thế giới hiện thời, ta cần tin ở sự tiến-bộ.

Ta cần phải tin rằng ngày nay lốt đẹp hơn ngày xưa, và ngày mai sẽ tốt đẹp hơn ngày nay.

Ta cần phải tin rằng hết thảy đẳng cấp trong xã-hội không khác nhau về lương tri, về tinh linh, chỉ khác nhau về học thức. Từ người phu xe cho chí ông tiến-sĩ, ai ai cũng vậy, đều có thể thay đổi một ngày một hơn.

Đã có lòng tin như vậy, bồn phận ta thấy rõ rệt lắm.

Ta cần phải đem hết nghị-lực, tài trí ra hành-dộng để cho người cõ hủ hóa ra văn minh, cho người ngu muội hóa ra sáng suốt, cho người sáng suốt hóa ra sáng suốt hơn.

Ta cần phải khuyến khích, giúp đỡ những người có can-dam đem những điều mới, lạ ra thực-hành, mặc dầu những điều mới, lạ ấy hiện giờ chưa có kết quả tốt tươi.

Ta cần phải tước bỏ những thuyết trái với lòng tin sự tiến-bộ, nhất là thuyết tin ở số mệnh, những thuyết chỉ đưa ta đến chỗ chết.

Không bao giờ ta nên dừng lại. Lúc nào cũng như lúc nào, ta phải yên tri rằng ta còn có thể hơn được nữa.

Với lòng tin ấy, dân tộc ta sẽ đi vào quãng đời văn minh, như giòng sông Hồng-Hà chảy ra biển khơi, mạnh mẽ, đường hoàng, không lúc nào ngoi.

Hoàng-Đạo

ĐIỀU TÂM NIÊM THỨ BA

SỐNG THEO MỘT LÝ TƯỞNG

DỜI các cụ đồ nho ngày xưa êm đềm lâm. Họ không băn khoăn, không hoài nghi. Mục đích của đời người hiện ra trước mắt họ một cách rõ rệt, hiền nhiên. Cả một kỷ vắng lặng nè để lên tâm trí họ, khuôn họ vào một qui cù nhất định, không bao giờ biến cải. Nghiêng, Thuần, rồi đức Không, từ bao nhiêu thế kỷ, đã minh bạch về cho họ một con đường phải theo : tu thân để tè gia, tè gia rồi trị quốc, trị quốc rồi bình thiên hạ. Các cụ nho ta ngày xưa, hết đời này sang đời khác, cứ bình tĩnh lẩn

theo con đường ấy, như con ngựa thẳng cương cứ thẳng lối mà đi không lách sang phía khác. Vả lại, có muốn lách cũng không được. Tư tưởng thay đổi chưa thành hình trong óc họ đã bị những sức mạnh vô hạn của quá khứ, phá tan đi. Họ chỉ còn có một lối : là nhầm mắt theo cõi nhân, theo từ ý tưởng cho chí hành động.

Cõi đời êm đềm ấy, bỗng dung ngưng lại. Tiếng súng thần công của người phương tây đã phá đồ tòe lâu dài kiêm cổ của nhà nho và reo vào lòng các dân tộc đồng phương

mỗi hoài nghi đầy hy vọng.

Bắt đầu từ đây, tư tưởng ta không bị quá khứ áp chế nữa, được tự do phát triển và nẩy nở ra. Nhưng chính sự giải phóng tư tưởng ấy đã đem lại cho ta bao nỗi băn khoăn.

Ném vào giữa hai giòng văn hóa trái ngược nhau, thanh niên ta bức rứt đi tìm nghĩa sự sống. Họ không còn phải là những người nói chí được ông cha họ nữa. Cái học cũ đã đè lại chỗ cho cái học mới. Từ thư, Ngũ kinh, những nền tảng của văn hóa đồng phương đối với họ không còn cái nghĩa thiêng liêng

này xưa.

Đã dành rằng vẫn có người của phái cũ đứng ra hô hào giữ lại đạo của thành hiền, nhưng cơ đồ không còn phương cứu vãn được nữa. Khoa học đã dạy cho ta biết suy xét, không nhầm mắt phục tống như trước. Con ngựa đã thảo yến, tháo cương, người mắt nom ra từ phía, thấy rộng rãi, man mác, mèn mông, đường lối chí chít.

Mời đầu, trước cái tình thế ấy, thanh niên ngơ ngác, lưỡng lự không biết hành động ra sao. Họ mất giáo hóa xưa, nhưng chưa hấp thụ

giáo hóa mời cho đến nơi đến chốn. Họ hóa ra phết phơ như chiếc lá thu, theo gió mà bay, không có thể tự chủ được.

Là vì họ chưa quen dùng sự tự do. Từ trước họ rối loạn; họ không biết lấy chủ nghĩa gì làm phương châm cho đời họ. Giáo-dục ở nhà trường đưa họ đi một nơi, giáo-dục trong gia đình kéo họ về một nẻo, bao nhiêu nỗi băn khoăn, đau khổ đều vì sự tương phản ấy mà ra cả.

May thay! sự đau khổ về tinh thần kia lại chính là nguồn gốc một trật tự mới.

Có một số thanh niên — tôi muốn nói là số ít — không có can đảm chịu đựng được lòng bần khoán nô, đưa nhau đến một đời vật chất. Sống, đối với họ, chỉ để mà chơi. Đời, đối với họ, chỉ là một cuộc hoan lạc. Họ không có chủ nghĩa, mục đích gì hết. Họ không biết. Họ không biết rằng sự khoái lạc của giác quan chỉ đưa họ đến sự ghê tởm, sự chán nản, sự tự sát. Loài người không qua đê tiêu sống một đời vật chất của con vật.

Một số thanh niên khác, mà số này là phần đông, đã có hồi bắn khoán

về nghĩa lý đời người, đã có lúc đau đớn tâm hồn về những điều trông thấy. Nhưng họ không đủ can đảm để tìm tới ch, đến kỳ cùng. Công cuộc đến nira chứng, họ bỏ giờ. Họ có chí hướng mới, nhưng trước những sức phản động còn ăn sâu trong gia đình, ngoài xã hội, họ không đủ sức để chống ngử. Cho nên, dần dà, với thời gian, lòng họ hóa ra nguội lạnh, theo hoàn cảnh mà sống một đời vô vị.

Thanh niên ta không thể sống mãi như vậy được. Ta muốn đời ta có nghĩa lý, muốn cho dân ta một ngày mới, một ngày mới hơn, ta phải

tìm một lý tưởng mà theo.

Đời ta có giá trị, ta phải nhớ rằng vi ta có lý tưởng.

Người ta, như tôi đã nói, nếu chỉ sống như một con vật, thật là không đáng sống. Lý tưởng, vi dựa vào những năng lực, những tính chất cao quý của loài người, sẽ đưa ta đến một đời có giá trị.

Lý tưởng, vi hợp với những chí hướng sâu xa trong lòng người, sẽ đưa ta đến một đời đầy hạnh-phúc.

Vậy, muốn cho đời ta có nghĩa, ta phải sống theo một lý tưởng.

Hoàng-Đạo

TÙNG TUAN LỄ MỘT

VỀ VIỆC YÊU CẦU

Xin tự do ngôn luận

Chiều thứ 16 Septembre 1930, đại biểu các báo miền Bắc đã hội họp ở khách-sạn Lạc Xuân. Sau khi bàn bạc, toàn hội đã quyết định những điều dưới đây:

1) Yêu cầu các báo chí viết bằng văn bản xú hay văn Pháp ở khắp cõi Bông-dương được hoàn toàn tự do như báo bên Pháp, bãi bỏ cái luật trái với luật về báo chí năm 1881, nhất là điều 91 trong luật hình sáu đòi lại và xin hoàn toàn cho theo luật năm 1881.

Nghĩa là hội-dồng bằng lòng xin cùng một điều như báo giới trong Nam để lời thỉnh cầu của mình có trọng lực.

2) Định moi phương pháp hành-dộng để Phái bộ điều tra và dư luận trong nước chú ý đến điều thỉnh cầu của mình: đợi khi nào Phái bộ tới nơi, các báo chí sẽ đồng thanh đăng những bài về tự do báo chí, hay một loạt đăng luân trong mấy hôm cùng một bài cõi-dòng do Ủy-ban của báo chí soạn ra.

3) Cứ ra một ủy-ban bảy người để làm việc. Ủy-ban báo giới gồm có các ông Nguyễn-vân-Luận, Trung Bắc Tân Văn, Ngô-vân-Phus Dong Pháp, Bùi-xuân-Học Việt Báo, Trần-khánh-Giú Ngày Nay, Vũ-dinh-Di Effort, Vũ-ngoc-Liên Tribune Républicaine, Vũ-Liên Le Travail.

Ủy ban đã cử hai đại biểu: ông Nguyễn-vân-Luận và ông Vũ-dinh-Di.

Hội-dồng Ủy-ban hành động miền Bắc

Tối hôm thứ ba 22 septembre vừa qua, Hội-dồng Ủy ban hành động đã họp ở phòng Thủ-Ký Viên

Dân-biểu số 172 hàng Bông. Có đại-biểu các giới như sau này đến dự hội-dồng:

Báo giới: Nguyễn văn Luận, Vũ-dinh-Di;

Viện Dân-biểu: Phạm huy Lực, Phạm hữu Ninh;

Hội-dồng Thành phố: Lê Thắng, Chính-trị-pham: Nguyễn ngọc Sơn, Bô-hồng-Cử, Nguyễn đức Kinh;

Liên hiệp Ái-hữu: Nguyễn văn Hiếu, Nguyễn văn Khoát;

Phụ-nữ: các cô Đào thị Phụng, Đoàn-tâm-Đan, Lý Liên;

Lao-dong: Bình Sơn, Nguyễn hữu Tiến;

Thợ-nhà-in: Nguyễn kim Linh, Nguyễn dinh Tứ;

Tiêu-công-nghệ: Phạm Tá, Vũ-thể Nhai;

Nông-công-thương: Phan tất Tạo, Sơn-xuân Hoan;

Quan-lại-ái-hữu: Nguyễn dinh Quý, Phan văn Đại;

Hội-dồng đã cử các ban làm việc như dưới đây:

Ban chủ-chương: các ông Nguyễn dinh Quý, Bình Sơn, Ng. hữu Tiệp, Sơn-xuân Hoan.

Thư-ký: các ông Phạm Tá, Phạm hữu Chương, Ng. đức Kinh.

Ban chính-trị: các ông Phan văn Đại, Phạm huy Lực, Bùi-tưởng Chiểu, Lê Thắng, Ng. đức Kinh, Vũ-dinh-Di.

Ban-xã-hội: các ông Bình Sơn, Lê-vân-Siêu, Ng. hữu Tiến, Nguyễn dinh Tứ, Nguyễn kim Linh, Đỗ-như-Ký, Ng. tri-Trám, Nguyễn-vân Hiếu, Ng. văn Khoát, Phan-Anh, Bằng-thái Mai, Bà-X.

Ban kinh-tế: các ông Ngô-tiến Cảnh, Ng. hữu Tiệp, Sơn-xuân Hoan, Phan-tất-Tạo, Phạm-Tá, Nam-Thái, Nguyễn-vân-Luận, Phạm-hữu-Ninh, Nguyễn-vân-Sỹ.

Vì phụ-nữ chưa có đại-biểu nên trong các ban phải đề chống là Bà-X.

Vì chưa đủ nên Hội-dồng đã định ủy ban này chưa hẳn là ủy ban chính-thức, còn là tạm thời ít lâu nữa.

Chị em phụ-nữ đã họp nhau cử đại-biểu hôm thứ năm (số sau sẽ có bài-tường-thuật).

Ủy ban hành động đã bắt đầu làm việc và hình như sẽ dự vào đại hội nghị Đông-dương. Nếu tin này đích-xác, thì đó là một điều quyết

định rất quan trọng.

Các nhóm Hòn-trẻ, Khôe, Sông, Avenir và Le Travail có gửi giấy cho chúng tôi nói vì nhiều lý do không thể công-nhận ủy ban hành động và không thể hợp tác để cùng làm việc.

Ông An có đăng báo nói sẽ lập một Ủy ban riêng để hơn tuân-le này. Hiện chưa thấy ông An công-bố kết quả.

Nếu các phái đều cùng muốn dự vào Đại hội nghị Đông-dương thì nên hợp-tác với nhau mà làm việc cho có sức mạnh hơn.

Một buổi hát đặc biệt giúp nạn dân bị lụt

Đến tối thứ bảy 3-10 này, hội TRI-HÒA sẽ tổ-chức một buổi hát

Tuồng-cõi đặc-biéet tại nhà hát Tây để giúp dân bị lụt ba tỉnh Hải-đường, Hưng-đrán và Bác-ninh.

Đã lâu lắm tinh thần tuồng-cõi ở xứ Bác đã hầu như chết và hai tiếng tuồng-cõi đối với moi người đã nhạt nhèo lắm, lần này, hội TRI-HÒA sẽ làm trỗi dậy một cách mạnh mẽ, đậm-thắm bởi các ông hôi-viên cũ — những tài tử lỗi-lạc vi-bản-chức-vụ ở các tỉnh xa, nay mới được đổi-về. Ngoài ra, ban tổ-chức lại mới được hai cõi

Đỗ-thị-Khánh-Vân
Phạm-minh-Trám

là con nhà quý phái chưa hề-lên-sân khấu-lần-nào, mà vì việc nghĩa, lần đầu-cô vui lòng-sốt-sang giúp.

Trước cảnh cơ-khổ của masyarakat không-có-an, không-nhà-ở, mong bà con vui lòng đến-xem, trước mua-vui, sau giúp đỡ chúng tôi được làm tròn nghĩa-vụ.

TRI-HÒA-NHẠC-HỘI

P. S. — Trong buổi-hát, không-bán-programme, không-quyền-tiền. Ai là hội-viên TRI-HÒA, xin đến-ông Thủ-Ký-hội, ở 65 Rue des Pipes — Hanoi, lấy carte de membre.

GIẢI THƯỞNG TU LỰC VĂN ĐOÀN

nam 1936

Theo như lời đăng-trước, năm 1936 chẳng-tối-dắt

MỘT GIẢI THƯỞNG 100\$00

để tặng những tác-phẩm có giá-trị, bắt-cứ-về-loại-gì: tiểu-thuyết, phỏng-sự, khảo-luận, kịch, thi-ca, sử-ký, văn-văn... Hội-dồng chấm-thí sẽ toàn là người trong Tự-Lực-Văn-Đoàn. Cuốn sách được thường-văn thuộc quyền-sở-hữu-của-tác-giả.

THÈ LÈ

- 1) Phái-là-tác-phẩm-của-minh, không-ngược-với-ton-chỉ-của-Tự-Lực-Văn-Đoàn, không-nhận-sách-dịch-hay-phóng-thuật, hoặc-sách-dã-xuất-bản-hay-đang-bảo-riồi.
- 2) Phái-dây-trên-70-trang-giấy-học-trò: 19cm x 30c, sách-về-thi-ca: 40-trang.
- 3) Giấy-dé-lên-tuổi-và-chỗ-ở-cho-vào-phong-bì-kín, gửi-kèm-với-bản-thảo.
- 4.) Đầu-năm-1937-sẽ-công-bố-kết-quả.

Xin-gửi-về-ông: Nguyễn-tường-Tam, 80, Grand-Bouddha — Hanoi
TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

VỀ

TRUNG THU

SỐ 29 — TRUNG NAM BÁC MỘT NHÀ

có tranh phụ bàn, không tăng giá báo.

SỰ PHÁT MINH CỦA HAI BÁC-SĨ OGINO VÀ KNAUS

Sinh để tự do!

(Tiếp theo và hết)

Những ngày nào người đàn bà có thể thụ thai được?

Cách định những ngày ấy.

Nhắc lại những
diều cốt yếu
của thuyết Ogino :

NÊN nhớ rằng muốn định
những ngày có thể thụ
thai được thì phải bắt
đầu từ kỳ kinh sắp đến tính ngược
lên đến ngày thấy kinh hiện giờ.

Chúng ta đã biết :

1.) Trước kỳ kinh sắp đến, có
một thời kỳ nhất định 11 ngày
không thể thụ thai được.

2.) Rồi đến thời kỳ thụ thai :
8 ngày.

3.) Rồi lại đến một thời kỳ
không thụ thai được, dài, ngắn
tùy theo kỳ kinh của người đàn
bà.

Kỳ kinh của đàn bà

Mỗi người đàn bà có một kỳ
kinh khác nhau. Ta gọi kỳ kinh
là cái thời kỳ từ ngày thấy kinh
này đến ngày thấy kinh sau.

Người đàn bà có thể có :

1.) Một kỳ kinh nhất định (cycle constant), ví dụ là 28 ngày. Cứ
28 ngày lại thấy kinh một lần.

2.) Một kỳ kinh nhất định và
phiên phurc (cycle constant et
multiple), ví dụ từ 26 đến 29
ngày, nghĩa là cứ 26 hay 27, 28,
29 ngày lại thấy kinh một lần.
(trồi hay sụt 3 ngày)

3.) Một kỳ kinh không đều,
không cứ là bao nhiêu ngày nhất
định. Những người hành kinh
không đều là những người có
bệnh cả.

Kỳ kinh ở người đàn bà lại có
thể chịu ảnh hưởng của sự ăn
uống, thời tiết, mệt nhọc mà thay
đổi.

MỘT THÍ DỤ VỀ CÁCH TÍNH

(Đối với người đàn bà mà kỳ kinh
nhất định là 29 ngày.)

Juillet 1935 Août 1935

1	1
2	2
3	3
4	4
5	5
6	6
7	7
8	8
9	9
10	10
11	11
12	12
13	13
14	14
15	15
16	16
17	17
18	18
19	19
20	20
21	21
22	22
23	23
24	24
25	25
26	26
27	27
28	28
29	29
30	30
31	31

■ ngày thấy kinh
■ ngày có thể thụ thai
□ ngày không thụ thai

Ta nhận rõ thấy trước kỳ kinh
là thời kỳ không thụ thai nhất định
11 ngày — và sau kỳ kinh một thời
kỳ không thụ thai nữa, dài ngắn
tùy kỳ kinh.

Bởi vậy, muốn thực hành
thuyết Ogino, người đàn bà phải
biết rõ kỳ kinh của mình là bao
nhiêu ngày, và phải có một quyền
sở biến rõ những ngày thấy kinh
của mình, xuất trong thời kỳ mà
mình theo thuyết Ogino.

(Trong thời kỳ 7 ngày, có cả
những ngày thấy kinh).

3.) Kỳ kinh không đều. Đối với
những người kỳ kinh không đều,
khi 25, 26, khi 30, 35 ngày, thuyết
Ogino không thể hoàn toàn thực
hành được. Chỉ có một cách :
định cái kỳ kinh dài nhất (le plus
long cycle) để biết cái ngày đầu
của kỳ kinh sắp đến. 11 ngày trước
cái ngày kỳ kinh sắp đến ấy sẽ
là thời kỳ không thể thụ thai
được. Như vậy, những ngày
không có thể thụ thai mà ta biết được
chắc chắn chỉ có 11 ngày thôi.
Kẽ cũng ít quá, song những
người hành kinh không đều là
những người có bệnh cần phải
chú ý.

Kết luận

Muốn thực hành thuyết Ogino,
cần phải biết rõ kỳ kinh là bao
nhiêu ngày. Muốn như vậy, phải
có một quyền sở hay quyền lịch
để ghi những ngày thấy kinh rồi
theo đó mà tính.

Theo sách :

La liberté de la Conception
Dr. M. Richal et O. J. du Méro
La Fécondation volontaire
của Pierre Bassac

GỬI BÀI ĐĂNG

Tất cả những bài đăng ở báo
NGÀY Nay từ số 16 đều tinh tiền
nhuận bút. Khi nào đăng toàn bài
nắn hay tranh (ví dụ như Vui
cười, Lượm lặt, v. v...) tác giả đợi
khi nào có trên 4 bài đăng rồi làm
một bâmké (nói rõ bài gì đăng ở số
nào) gửi về nhà báo, nói rõ muốn
lấy tiền, sách của Ngày Nay hay báo.
Nhận được bâmké, nhà báo sẽ gửi
đi. Nếu số bài đăng không quá 4
bài thi hết bâmké, tác giả cũng
gửi bâmké về và cho biết rõ muốn
lấy báo hay sách của Ngày Nay.

N. N.

XÃ GIAO

Xung hô...

(Tiếp theo)

KHÌ mình tự xung thi nói « tôi ». Khi mình là con, là cháu thì có thể xung « con » hay « cháu », còn ngoài ra không bao giờ nên xung con với người khác, cho dù người ta « quan cao, chức trọng » đi nữa. Xung « chúng tôi » đã là lề phép và nhã nhặn lắm. Song đối với cha mẹ, ông bà một người ban thân, xung « con » cũng có thể được, vì mình tự coi như người nhà.

Chữ « ta » bây giờ không ai dùng để xung trong lời nói nữa, chỉ dùng trong khi viết văn, nói lồng, không gửi lời nói đó cho ai.

Đó là cách xung hô trong cuộc xã giao.

Còn trong gia đình, xung hô cũng có phép, nhưng rất giản dị, là tùy theo thứ bậc mà gọi nhau : « chú, bác, cô, di, anh, em, vẫn vẫn... »

Song có một vài trường hợp cần phải xét, trong anh em, trong vợ chồng.

Ngay ở trong nhà, người mình thường hay tâng bốc nhau, gọi chúc trước nhau như : anh tú, chú tham, bác cù chẳng hạn. Cách xung hô như thế, ở ngoài xã hội đã là trẻ con, mà lại dùng trong nhà nữa thì thật là vô nghĩa lý. Gọi nhau như thế chỉ tỏ rằng mình háo danh mà thôi. Vậy thôi ấy phải trừ bỏ.

Thường em gọi anh, chị là « anh, chị » hay « bác » nếu đã nhiều tuổi, hay đã có con cái, khi đó anh, chị gọi em là « cô, chú » chứ không gọi là « em » như ngày trẻ. Anh em, chị em gọi nhau là « bác, cô, chú » tức là gọi thay cho con mình. Nghe những tiếng xung hô đó mà rùng mình nghĩ đến sự già nua ! Vậy mà có người chưa già đã lấy làm già, còn đang trẻ trung đã vội dùng những tiếng đó, cho là « nền nếp » lắm, kỳ thực chỉ kiểu cách và mất cả vẻ thân yêu. Trái lại, có người đầu con cái đầy đần, mà còn xung hô với anh em như ngày còn trẻ, lỏ ý mèn tiếc tuổi thanh xuân, thực là có một tâm tình đáng yêu.

Trong vợ chồng cũng có những tiếng xung hô làm cho già đi, như « cậu, mẹ, thày nó, me nó, nhà ». Bên cạnh những tiếng « ấy », tiếng « anh, em » để nói với nhau như khi còn là nhau tinh, đáng yêu bao nhiêu. Nhưng đến một trắc tuổi khá cao, khi con đã lớn, những

tiếng nũng nịu đó phải bỏ, trừ khi nào vợ chồng vẫn còn yêu nhau như hồi hai mươi tuổi. Tiếng gọi ấy có thể dùng lúc « cuối mùa » nghe vẫn cảm động, nhưng nếu dùng « trái mùa » sẽ thành do đáng.

Vợ chồng còn trẻ có một cách xung hô đáng yêu nữa,— và có lẽ đáng yêu nhất,— là gọi nhau bằng tên, và xung cung bằng tên, nghe rất ngoan.

Vợ chồng gọi nhau bằng « mình » cũng dễ thương. Nhưng không nên gọi như thế trước mặt những người khác, nhất là người ngoài. Cặp vợ

chồng nào muốn lố-lăng thì chỉ có một cách là xung hô bằng « toa, moa » nghe được cái chướng tai đáo đẽ...

Còn có những tiếng dùng để chỉ người mà mình nói đến: Cố những tiếng chung như : « ấy, ông ấy, bà ấy, ông ta, bà ta, cô ấy, cô ta, anh ấy, anh ta, chị ấy, chị ta, anh chàng, cô ấy, thằng ấy, con ấy, thằng cha ấy, con mẹ ấy, vẫn vẫn... » tùy theo già trẻ, thản sơ, khinh trọng....

Ngân ấy tiếng chỉ đích bằng hai tiếng Pháp : il « giống đực », elle « giống cái ».

(Còn nữa)



TRONG LÀNG VĂN

ÔM VÌ KHÔNG ĐƯỢC VIẾT

NHÀ THI-SĨ Pétrarque (người Ý 1304 – 1374) là một người rất chăm làm việc, đến nỗi thời cầm bút là sinh ra ủ rủ áu sầu. Ông đi du lịch nhiều, mà đến đâu, ở đâu cũng không nghỉ viết. Một người bạn ông là ông giám mục Cavaillon thấy sức khỏe của ông đã kém, mà ông lại cứ ham mê làm việc như thế, sợ nguy đến tính mệnh của ông, nên một hôm bảo nhà thi-sĩ đưa chìa khóa tủ sách cho mình. Pétrarque không hiểu ý ra sao, nhưng cũng đưa cho bạn. Ông giám mục liền đem sách vở, giấy bút cất vào tủ rồi khóa lại và nói :

— Tôi cấm anh không được làm việc trong mười ngày.

Pétrarque xin vắng, nhưng lấy thê làm khó chịu lắm. Hôm đầu ông thấy ngày dài ghê dài gồm : hôm thứ hai, ông bị nhức đầu ; hôm thứ ba thấy lén cơn sốt. Ông giám mục thấy vậy thương hại phải đem trả bạn chìa khóa, nhà thi-sĩ liền khỏe mạnh ngay.

CON DU'Ò'NG HẠNH PHÚC

Ý chí và kiên nhẫn (Volonté et persévérance)

Y - CHÍ là năng lực thực hành, dit từ một ý nghĩ đến một hành động.

Khởi đầu là một ý muốn, nhưng ý muốn không phải là chí muốn, tuy rằng ý muốn nhiều khi mạnh đến nỗi không phải là ta có đợi nó thực hành lấy. Ta phải dồn lấy ý muốn mà hành động, hoặc để thực hành ý muốn, hoặc để chống lại ý muốn nếu là một ý muốn không tốt (như muốn uống rượu, đánh bạc, v.v...).

Chí muốn có ảnh hưởng đến sức khỏe và cơ thể.

Nhưng sự hoạt động của cơ thể đều bị ảnh hưởng của chí muốn, nhờ cách tự-kỷ ám thị (auto-suggestion, viết tắt là A.S.). Nếu ta tự nhủ luôn rằng : « Ta ăn thông thả, ta uống nhiều nước, ta ngủ dây giặc, ta thở thật sâu, ta tập thể-thao, ta từ dãi ta vào những tình thế cần ích cho sự khỏe mạnh hoàn toàn », rồi ta sẽ tin ở sức khỏe của ta, và vượt lên trên những tình thế thê chát và tinh-thần hiện thời. Nhờ chí muốn, ta sẽ chủ trương được cơ thể, miễn là sau khi thiền thuốc khám nghiệm ta biết rõ là không có bệnh gì.

Chí muốn còn có thể sai khiến được người khác nữa.

Khi ta giữ thái-dộ quả quyết đối với mọi người, ta sẽ có thể sai khiến họ làm gì cũng được. Nhìn thẳng vào

LÀM THẾ NÀO CHO BÁO CHẠY ?

Có người đến hỏi ông John Oechirhegh, làm chủ bút một tạp chí nô ở thành Nuru-Uorc xem ông đã dùng cách gì mà báo ông đang xuống lại được độc-giả hoan nghênh hơn xưa, thì ông chỉ mỉm cười mà không đáp.

Được ít lâu, một « nữ độc giả » tự nhận có một tâm hồn lâng mạn, đến thăm ông tại phòng ngủ — xin nhớ kỹ lấy điều này — và hỏi ông điều trên kia, thì lần này ông cười tinh : « Có khô gi ! bài các độc giả gửi đến cứ việc cho đảng lên báo... người có bài, lán dẫu được trông thấy tên tuổi mình trên mặt báo, « đám » ra thân thiết với tờ báo mà trước kia họ « ghét ». Ngoài ra, ông còn nhủ thầm : « Làm báo không nên dùng chính sách chuyên quyền và cần nhất là phải hiểu tâm lý độc giả ».

... Một tháng sau, ông mới biết rằng vị nữ độc giả kia làm phóng viên cho một bạn đồng nghiệp. Các bạn hãy tưởng tượng hộ cái nỗi bức tức của ông lúc bấy giờ. ... Nhưng có một điều mà ông Oechirhegh và cô phóng viên nọ chưa nghĩ tới là nếu bài nào cũng cho đáng thì giá trị tờ báo sẽ ra thế nào ?

mặt họ, nói giọng quả quyết, thốt ra những ý tưởng rõ rệt, sai khiến một cách cagyết và thông minh, ta sẽ được họ theo ý ta. Cần phải tin chắc là có kết quả. Muốn tin, ta nhờ phép A.S.

Maôn luyện tập cho có chí muôn, không phải là nên tự bắt làm những việc khó khăn, nhưng phải tập tuân tr, mà bắt đầu bằng những việc rất dễ dàng. Ví dụ : ta di chơi một quãng đường dài một cây số, ta tự bắt ta cứ mỗi trăm thước lại cúi xuống như định nhất một vật gì, ta làm đúng như thế, tức là ta có thể thực hành được điều muôn, Dần dần, ta tin ở ta, và sẽ tập những việc khó khăn hơn.

Chí muốn là kết quả của nhiều nỗ lực :

1) Sự kiên nhẫn làm cho ta trước sau vẫn chăm chú vào một mục đích ấy. Sự muôn có bền thì mới thành chí muốn được.

2) Chí quyết động, làm cho ta cố sức vượt những nỗi khó khăn. Đó là căn nguyên của lòng dung cảm.

3) Lòng tự quí, làm cho ta tin ở sức ta để mà truyền lệnh cho ta và cho người.

Mỗi ngày, mỗi phút, ta có dịp quyết định, kiên chí, cố sức, và truyền lệnh cho người và cho ta. Ta nên lợi dụng những dịp đó để cho óc ta quen những hành vi đó. Rồi ta sẽ có một chí muốn mạnh mẽ và sẽ thực hành được hết mọi sự mong ước.

(Theo Le chemin du Bonheur)
Dr Victor Pauchel

SÁCH, BÁO MỚI

Sách Kỹ nghệ lấy tay, của ông Vũ Trọng Phụng, do nhà in Phương Đông xuất bản, giá 0p40.

Cô giáo Minh của Nguyễn Công Hoan do nhà in Tân-Dân xuất bản. Giá 0p35.

Le Travail, tuần báo Pháp văn đã xuất bản tại Hanoi ngày 16 septembre vừa qua. Tòa soạn và trại-sự, 28 Rue Nguyễn-Trãi Hanoi.

Le Cygne (Bạch-Nga), Pháp-văn do ông Nguyễn Vỹ chủ trương, đã tái bản ngày 21 Septembre. Báo quán: 344 Route Khâm Thiên Hanoi.

Tương Lai tuần báo do ông Nguyễn Đoàn Chí chủ trương, sẽ ra số đầu ngày 27 Septembre.

Báo quán: 60 Rue Takou Hanoi.

Thuộc lào CÔ - AM

O
HAI-DUONG
ngon có tiếng
ai cũng biết.



NU'Ó'C HOA

Giúp cho vẻ đẹp của phụ-nữ; trước hết có son, có phấn; rồi đến các đồ trang sức, đến quần áo và đến nước hoa. Đó là những thứ khi giới phụ-tổng mà các bà, các cô quen dùng để làm cho trái tim của chúng tôi bị nhiều vết thương nặng. Cố điều, những vết thương nặng ấy là những vết mủ người đàn ông nào cũng muốn có, trừ những nhà đạo-đức lụ khụ và trừ những thầy tu. Vết thương họ cho các bà tiến lên, tung dáo đi! tuổi giàm ra, bần tèn lời: kẻ bị thương là chúng tôi chẳng đời nào phản nản.

Chúng tôi rất sắn lòng, rất sắn « trái tim » đón lấy những mũi tên kia, nhưng xin các bà một điều: các bà có dùng thi dung toàn những thứ khi giới hào-hạng. Dung toàn thứ rết lối, rất sắc, rất nhọn — và nhất là phải biết cách dùng. Cách lô son, diêm phấn, và cách phục-sắc, trên muc này đã có tay sành sỏi về vẻ đẹp, lại có một người có dày-en trong phái đẹp, bàn tóm cả. Đây tôi chỉ xin nói đến cái ván-dẽ mà người ta không chú ý tới nhất: ván-dẽ nước hoa.

T RONG nhan sắc của gai nhàn, hương thơm tuy không có hình như phấn son, nhưng có một sức mạnh không kém. Phấn son « đánh » vào con mắt người biết hưởng cái đẹp, nhưng hương thơm « đánh » vào tận tâm hồn người ta. Đó là thứ tiếng yên lặng, đó là thứ bóng dáng nhẹ nhàng, đó là thứ hào quang thầm kín bao bọc lấy nhan sắc gai nhàn



và khiến cho cái bầu không-khí ở quanh mình « ái » thêm thanh qui. Đó còn là nhiều thứ nữa mà ngon bút văn vẽ của tôi còn có thể vẽ vời ra được, nhưng xem ra các bà đã hơi nóng-lòng. Vậy tôi xin nói với ngay rằng hương thơm là thứ trang sức mà từ cổ chí kim, từ tây chí đông, người đàn bà nào cũng đã dùng đến.

Người Ai-cập đã có cách chế dầu thơm từ thương cỏ. Bên Pháp đã lâu lăm người ta đậm hóa với dê cây thơm vắt lấy nước, người ta bỏ vào mình những thứ lá phơi khô trong bóng mát, cho đến ngày tìm ra được nước hoa.

Bên Tàu, Dương-qui-Phi gọi tóc bằng nước gỗ ngọc quế lấy ở núi Thường; Dương-Hậu hun khói quỳnh hoa để quạt vào xiêm y; nàng Vị-Hương — một nhân vật tôi không nhớ ở sách nào — khó nhọc hơn tám năm trời mới tìm được

thứ hoa có nhụy rất thơm để bôi vào hai bên lườn, vì nàng hồi nách đã lâm; trầm hương là thứ thông thường của các mỹ nữ; nàng Kiều và những bạn ca kỹ danh tiếng đều tắm bằng nước thang-lan.

Đây là ở bên Tàu, bên Tây. Còn bên ta, trước khi có thứ nước quý báu cát-bằng phép tối-tần, các bà các cô đã biết bỏ những hoa thông, hoặc gỗ trầm vào trong hòm nứa trang, gội đầu bằng để các thứ cây có hương thơm và dát những bông hồng, bông lài, bông ngọc-lan trên mái tóc.

Đến ngày nay, khoa học có phép thu cả tinh rùng hoa đúc vào trong những cái lọ nhỏ xinh xắn. Đầu các thứ hoa lợp trên thế giới, miễn là nó thơm. Người đàn bà đẹp không phải hún khói hoa, vứt nụ thông vào áo quần và không phải dát trên đầu những cánh móng rồng thơm chua loét như xưa nữa.

Bây giờ các bà các cô đã có các thứ nước hoa tân-thức để chiều ý mình.

Nhung cái ý ấy phải cho thông minh, phải có ý nhị.

Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai bà họ Trung đánh Tàu. Nguyễn-Tử-Riản soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuốn.

Lịch sử Vợ Ba Đề-Thẩm mưu trí giỏi giang vô cùng, Thẩm nhờ có người vợ này mà nổi tiếng « Khiết biệt ». Trọn bộ dày 96 trang, giá 0p.10

24 người anh hùng cứu quốc dày 554 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20

Tục 24 người anh hùng cứu quốc dày 160 trang lớn, giá 0p.40

Tiền Hán diễn nghĩa chuyện Bao-Công. Hạng-Vũ hay vô cùng, dày 656 trang lớn, bìa đẹp giá 1p.30

Dòng-Chu-Nệt-quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc, dày linh 2000 trang, giá 1p.50

Mua buôn, mua lẻ, tha, mandal để cho nhà xuất-bản;

Nhà in Nhật - Nam

120 — Phố hàng Gai — Hanoi

(Có gởi Contre remboursement cước phi khách hàng chịu)

MÃY LỜI KHUYÊN



DÀNH sáp mỗi trước mặt công chúng không phải là một điều bất lịch sự. Nhưng nếu có thể tránh được, ta cũng nên tránh. Có một điều đáng nói là thành thảng lai láng một bạn gái hay nhân lúc ấy, nhẹ ráng ra một lúc lâu để ngầm kín riêng mình. Về mặt khả ái của các bạn, có thể vì chút sa ý ấy, đổi ra thành khă...kính dược. Các bạn cứ thử lấp lẩn giongoose trước mặt, rồi làm như trên xem...

...Trước khi các bà, các cô đi tiếp, nên đánh phấn ở nhà thật kỹ dã. Không phiền phức gì bằng trong khi ăn, thỉnh thoảng lại cần phải rút hộp phấn trong « sác » ra. Muốn sửa lại mặt phấn, nên đợi lâu ăn xong. Mà có nhất định phải đánh phấn lúc bấy giờ, nên có ý lùi một chút. Đẹp mạnh cái « húp » để phấn vung lên vai người ngồi bên cạnh không lợi gì cho mình hết; cũng đừng nên thời để phấn bay sang mặt người ngồi bên kia bàn.

Phấn, sáp màu mà ta vẫn thường dùng để tô điểm da mặt chóng lâm cho cái « húp » của ghét. Vậy ta nên vì « danh dự » của da ta, phải thay « húp » luôn luôn. Nên dùng cách sau này vừa đỡ tổn tiền, vừa hợp vệ sinh: dùng bông hấp (coton hydrophile) thay vào « húp » lồng, vì mỗi ngày ta có thể thay một lần được.

Còn BẰNG

CÁI HÔN MÙI SÂM BANH



Đó là một cái « mót » phát sinh từ bên Mỹ và nay đã qua Atlantique bay đến Âu-châu.

Một « mót » mới về những son tó môi của các bạn gái. Son tó môi từ trước tới nay « nhạt » lắm, thường lâm, nên muốn cho cái dứa tinh lâm say đậm lồng người thêm sức mạnh, một nhà hóa học người Mỹ mới sáng chế ra thứ son có những vị say sưa như :

Son sâm banh.

Son hoóc-dô.

Và son có những vị rượu khác...

Một xưởng làm son lớn bên Bỉ hiện đã cho làm những thứ son này.

Vậy thì từ nay còn ai là người chẳng mê hồn vì những cái hôn nồng say có mùi rượu (Manhattan-cocktail chẳng hạn). (Paris-Sair)

BỜI MỚI

NGƯỜI TẠO ĐƯỢC BỐN MÙA TRONG MỘT CĂN PHÒNG

NGUỒI ta là một ông giới con ! vì với một ngàn bắc, ta có thể tạo ra trong nhà ta cái khí hậu ấm áp, dễ chịu thế nào cũng được.

Máy hôm nay, chiêu trời mát dịu, không oi-ả, nóng sốt như mấy tháng trước.

Hơi thu đã mát, gió thu lại sào sạc vi giờ thu khô ráo ; trong lòng ta thấy những cảm giác êm dịu, man mác, — thực đây chứ không phải là thơ đâu. Trong một năm, tiết thu hợp cho cơ thể của ta hơn hết. Chẳng vậy mà người tây và người Mỹ tổn bao công tìm tòi để gây nên, quanh minh họ và lúc nào cần đến, cái khí hậu dễ chịu ấy.

Không khí nóng quá hay lạnh quá đều không tốt, ước sao lúc nào cũng sắp sĩ từ 20 đến 25 độ thôi.

Âm thấp rất hại cho sức khỏe. Lại ước sao trong không khí có chừng 55 đến 65 phần trăm hơi nước là đúng.

Hai điều ước ấy đã thành sự thực rất thường ở Mỹ và Ý, vì người ta mới chế ra được những máy chạy bằng điện để đòi cho bằng được hai điều ước đó một cách dễ dàng. Không những thế, máy đó (tiếng tây gọi conditionneur d'air) lại còn là những cái lọc cho không khí hết bụi, hết các hơi độc.

Họ đã làm và đã dùng những máy đó ở trong nhà và khắp các nơi có đông người tụ hội như nhà hát, nhà chiếu bóng, nhà khiêu vũ, các hàng cà phê... cho đến trên những toa xe lửa, họ cũng có nhà chiếu khách mà đặt nó lên để chiều lòng hành khách. Sung sướng thay !

Cơ thể ta cần phải cho thoát hơi nóng ra ngoài để lúc nào cũng giữ mục 37 độ. Nếu không khí chung quanh cũng nóng, nhiệt độ trong người không thoát ra được, hay chỉ thoát ra được ít thôi, người sẽ bức bối khó chịu ngay : điều đó ai chẳng biết ?

Cơ thể ta còn cần thải ra nhiều nước như nước tiểu và bồ hôi. Bồ hôi thoát ra đến mặt da rồi bay thành hơi nước mà tan vào không khí. Nếu hơi nước ở ngoài nhiều quá (saturation), bồ hôi không tiêu đi được sẽ bung bit khắp người làm ta khó chịu.

Nên cần ở chỗ mát mẻ và khô ráo. Nếu lại có gió thì thật là một cái khí-hệu tuyệt vời.

Ở xứ ta rét đến 10 độ, rét công. Mùa hè nóng trên 37 độ là thường mà hơi nước buổi sáng đến 95 phần trăm. Vào khoảng hai giờ chưa mùa hè, hơi nước chỉ có 45 hay 50 phần

trăm thôi, nhưng lúc ấy là lúc mặt trời đang hoành hành dữ nên ta không thấy được dễ chịu hơn.

Những máy trên trước kia rất đắt, nay đã rẻ nhiều, và bắt đầu bán lan sang xứ ta. Máy nhỏ giá từ 7 đến 8, trâm có thể dùng trong một phòng dài, rộng 5 thước (5mx5m). Đặt máy không tốn gì thêm. Máy chạy một giờ chỉ tốn có 0p.08 điện.

Hình máy rất xinh, như một cái máy vòi tuyển vậy.

Muốn sống được sung sướng, mùa đông không rét công, mùa hè tránh được những ngày nóng như thiêu như đốt, bô ra từng ấy tiễn không phải quá đáng. Một ngày kia, máy ấy càng tinh sảo và giá rẻ hơn. Những người kinh doanh công việc (homme d'affaires), về mùa nóng phải bỏ công việc để đi nghỉ mát, mà đã nghỉ mát tất tiêu tốn, thiết trống có máy đó trong phòng làm việc, không phải đi nơi khác tìm mát, không phải tiêu tốn, mà nhất



là không phải xa nhà để công việc dinh trang lại thì không gì hay hơn nữa. Mỗi giờ mất 0p.08 điện, trong một ngày ta mở máy trong bốn hay năm giờ, tiêu tốn cũng như trả tiền dùng nước giải khát thôi.

Như vậy, khoa kiến trúc ở nước người vượt qua được những cái tưởng tượng trưởng giả của nhiều người là sảy một nơi để ở, ăn nắng mưa, nóng rét và đã có thể tạo ra được một cái khí hậu vừa ý ta trong một ngôi nhà ngắn nắp và đẹp mắt, tức là g่าย được ra cả một cái hoàn cảnh thích hợp cho sức khỏe, cho tinh tinh và tinh thần người ở. Nên ở đây, họ thấy sống là vui, ta cũng có thể như họ được kia mà.

Luyện - Tiếp
Kiến trúc sư

NĂM CÔ BÉ CÙNG SINH MỘT LẦN

O Canada, trong một làng thuộc tỉnh Ontario, một người dân bà tên là Dionne đã sinh được một lần 5 con gái, ngày 28 tháng 5 năm 1934. Năm đứa trẻ này rất khản khỉnh, và hiện nay còn sống là nhờ ở cách nuôi nấng của bác sĩ Dafoe.

Ngoài ra, năm có bé ấy — đã hơn hai tuổi — còn là 5 ngôi sao của một phim chiếu bóng mà người ta sắp quay cho chúng ta xem nay mai. Đó là một « ca » chưa từng có, vì những trẻ sinh tư, sinh năm xira nay không thể nuôi được.

Sinh năm là một sự rất lạ từ xira tới nay. Cứ coi bắn thống kê sau đây thì rõ : người ta tính ra cứ 87 người sinh đẻ thì có một người đẻ sinh đôi ; 7.500 người thì có một người sinh ba ; 600.000 người mới có một người sinh tư ; còn sinh năm thì 57.000.000 người mới có một.

Như vậy, phải có một số người đẻ ngang với nửa dân số nước Mỹ (gấp đôi dân số ta), mới mong có một người đẻ sinh năm, mà... cũng chưa chắc.

Người ta nhận trong số trẻ con đẻ sinh đôi, sinh ba ấy, có những đứa giống nhau như đúc, đến nỗi chính người mẹ cũng không phân biệt được. Nhưng phần nhiều thì những đứa trẻ sinh cùng một lúc cũng không giống nhau hơn anh em, chị em thường.

Ở Pháp, có một người dân bà năm đầu (mới lấy chồng) sinh một con, năm thứ hai sinh đôi, năm thứ ba sinh ba, năm thứ tư sinh tư, năm thứ năm sinh năm và năm thứ sáu sinh sáu.

Ở Đức, thuộc thành phố Homelu, người ta có ghi rằng một người dân bà tên là Anna Roemer, đã sinh bảy, ngày mồng chín tháng giêng năm 1600.

Năm 1933, người ta nói ở xứ Guinée thuộc Anh, có người sinh sáu ; tháng hai năm 1933, ở Phi-châu cũng có người bón xít sinh sáu ; song những tin này không có gì làm chắc chắn.

Trong vòng bốn mươi năm gần đây, người ta có ghi bốn đám sinh sáu, nhưng không một đứa trẻ nào

sống sót. Bà bác-sĩ Mary Austin có mày chị em, một bà sinh được bốn mươi mốt con và một bà sinh được hai mươi sáu con — lẽ tất nhiên là sinh nhiều lần. Chính bà Austin cũng sinh được bốn mươi tư con : mười ba lần sinh đôi và sáu lần sinh ba.

Trong năm thế kỷ nay, tình ra mới có ba mươi hai đứa sinh năm. Nhưng không có đám nào cả mẹ lẫn con sống quá vải giờ sau khi sinh nở. Ở Bồ-dà-nha, năm 1866, có một đứa trẻ sinh năm sống được 50 hôm ; ở tỉnh Kentucky, cả năm đứa trẻ sinh năm sống được năm ngày.

Người ta nghiệm ra rằng, càng sinh nhiều trong một lần bao nhiêu thì trẻ càng khó nuôi bấy nhiêu. Như thế tỏ ra rằng năm đứa trẻ sinh năm của bà Dionne nuôi được là một sự thành công rất vẻ vang của khoa học. Muốn biết qua cái công trình nuôi những trẻ ấy và tài nuôi trẻ của bác sĩ Dafoe, ta hãy đọc bản chia thời giờ và cách thức nuôi trẻ dưới đây, khi chúng được mươi hai tháng :

6 giờ sáng : thức giấc,
6 - 15 : uống nước cam và dầu cá,

7 - : tắm, cắn, mặc quần áo
7 - 30 : ăn sáng,

8 - : ngủ,
11 - : đưa đi chơi ngoài đường,

11 - 15 : chơi đùa trong nhà,
12 - : ăn trưa,

1 - : ngủ trưa,
3 - : chơi ngoài đường,

3 - 30 : dầu cá và nước cam,
3 - 45 : chơi ở nhà,

(Marianne)



Cô L. D. Haiphong. — Xin gửi bài hay hơn.

Bà L. Th. Tr. Haiphong. — Không bắt buộc phải theo đúng. Tùy từng sự cần dùng của mỗi gia đình mà chậm chước. Điều cốt yếu là phải có sở chí tiêu.

Bà Th. Nam-dịnh. — Vâng, còn thiếu. Nhưng đó có phải là cái mẫu nhất định đâu. Cám ơn bà.

Cô Tr. Hanoi. — Không đăng được.

Cô B. Hanoi. — Cô B.? Tôi mong rằng không phải có B, tác giả quyền dạy Tập Kiều.

Chị A. I. Nam-dịnh. — A. I.. ai. Ai thế nhỉ. Bài ấy dài quá, có nhiều câu « bí mật » cũng như tên chí Em chả dám...

Bà H. L. Saigon. — Xin vui lòng C. D.

Các ông T., V. và T. C. — Báo của các ông đọc chúng tôi cũng đọc cả rồi.

HIVER 1936

Les plus beaux tissus pour complet

AVIATEX

Exigez le nom de la marque
tissé dans la lisière
Demandez-les à votre tailleur !

Pour le gros exclusivement :
TAN-MY 3, Place Negrier
HANOI

TÂM ĐỀ CHỮA BỆNH



Xưa nay người mình, trong lúc ốm hay mệt, vẫn kiêng tẩm. (Mà có khi người khỏe mạnh cũng hay kiêng tẩm nữa). Có biết dân tẩm cũng là một cách chữa bệnh; nhưng phải biết cách tẩm mới được. Khi tẩm người ta sợ nhất là bị lạnh (refroidissement). Phần nhiều người mình lại không có buồng tẩm, nên càng dễ bị lạnh.

Tuy vậy, biết cách tẩm và cách giữ, thì tẩm là một phương pháp rất tốt.

NGÀY nay, tẩm giữ một địa vị rất quan trọng trong việc chữa bệnh. Dưới đây, riêng chỉ nói về việc tẩm để chữa bệnh trong gia đình.

Tẩm có hai cách: tẩm nước nóng, lạnh và tẩm nước có pha thuốc.

a) Tẩm nước nóng, lạnh.

a) Tẩm nước lạnh từ 10 đến 28 độ. Cách tẩm này làm cho hạ hỏa, làm yên bộ thần kinh và lợi tiêu tiện.

b) Tẩm nước ấm từ 28 đến 34 độ cần cho những người có bệnh ở ống tiêu, những người có thai nghén, có bệnh tri hay nhiều bệnh về thần kinh, rát gan, những bệnh nhức đầu, chóng mặt, chứng không ngủ được. Nhưng tẩm lâu quá hay tẩm nhiều lần thì có hại.

c) Tẩm nước nóng từ 34 đến 38 độ. Cách tẩm này phải có thầy thuốc trông nom, hoặc theo cần thận lời chỉ dẫn của thầy thuốc mới được. Những người hay có bệnh đau óc và người đau tim thì không có thể tẩm theo cách này. Những người đã ngoài 45 tuổi không nên tẩm nước nóng.

2) Tẩm nước có pha thuốc, như chất hạt cải (moutarde) hay các chất bột (amidon).

a) Tẩm bằng nước pha chất moutarde riêng để chữa bệnh xung phổi (broncho-pneumonie) của trẻ con. Chất hạt cải không được hòa ngay vào nước tẩm, phải bỏ vào một cái túi bao vải nhỏ mít, rồi khoắng vào nước, cứ 25 lít nước thì cho 50 gr. bột hạt cải. Phải quàng chiếc khăn tắm lớn lên cõi cho mùi hạt cải khỏi xông lên mũi và mắt đứa trẻ. Hạn thời giờ tẩm chừng 15 phút.

b) Tẩm nước pha bột đờ cho người đẻ chịu, thư thái. Cho một cawan bột vào ít nước lâ, khuấy cho bột tan, rồi cho vào thùng tẩm khoáng cho đều.

c) Tẩm nước pha carbonate de soude thi pha 250 gr. chất này mỗi lần tắm.

Sau hết ta có thể tẩm nước biển ở nhà, nghĩa là pha muối vào nước ngọt: người lớn 3 kilos, trẻ con 1 kilo.

lượm lặt

Lấy vợ là... chết

GUY de MAUPASSANT nói: « Lấy vợ là... hết, là chết ! » Chữ « chết » chỉ có nghĩa bóng là chết về phần « hồn », còn về phần « xác » thì vẫn bình an như thường. Nhưng nếu chúng ta được chứng kiến một đám cưới của dân lùn Pygmées, thi câu nói của Guy de Maupassant lại có cái nghĩa thực thà : Lấy vợ là chết, chết... mất xác. Mà chàng nào « phúc lộc » còn « vượng » lâm, mới qua khỏi cửa « tử » ấy.

Trước mặt đông dân, viên tù trưởng hỏi tân lang :

— Vậy con nhất định lấy vợ ?

— Vâng !

— Má con đã biết rằng sau khi lấy vợ con sẽ gặp những tai nạn tày trời.

— Vâng !

— Thế thi con phải qua một cuộc thi nghiêm để chứng rõ tài, trí con.

Nếu tân lang lại quả quyết trả lời « vâng » thi lập tức chàng phải lùi ra độ 50 thước... Rồi trước mặt viên tù trưởng,

Theo phép chữa bệnh, nước tẩm phải pha thuốc cho đúng mục và nóng, lạnh cho đúng độ. Không nên tẩm ngay sau bữa cơm. Phải đợi chứng ba, bốn giờ sau hãy tẩm.

Muốn thử nước nóng, lạnh, chớ tường cùi thò tay vào thử là đủ. Phải dùng đến cái hàn thử biều rieng, một đầu có nút chai, hay cho vào cái khung gỗ; không có, dùng hàn thử biều thường cũng được. Cách một lát lại phải xem hàn thử biều, vì nước phải luôn luôn đúng độ, thấy hơi người là phải pha thêm ngay nước nóng.

Trong khi tẩm, phải trông đồng hồ cho biết thời hạn đã định và săn sóc cần thận người tẩm, nếu là đứa trẻ hay người ốm, sợ có khi người tẩm ngất đi hay ngã xuống nước.

Tẩm xong, quấn vào mình một tấm khăn bông và lấy khăn khô sát mảnh khấp mảnh mây cho ráo.

Thời hạn tẩm từ 10 đến 30 phút, ngoài 30 phút là lâu quá.

Nước tẩm cần cho người lớn mỗi lần từ 250 đến 300 lít. Phải tẩm ở chỗ kin gió, nhưng thoáng. Nếu không có phòng tắm, nên cho người ốm tắm ngay trong buồng cũng được.

Thùng tắm đã dùng cho một người có bệnh truyền nhiễm thì phải lấy nước crésyl rửa cho thật kỹ; cứ 50 phần crésyl thi 1.000 phần nước. Phải cần thận như thế, không người tắm sau sẽ lây bệnh ngay.

(Guérir)

trưởng, dân làng và vị hôn thê, hai tay thiện xạ cứ việc nhắm vào tân lang mà bắn. Bấy giờ tân lang phải đem hết can đảm, tái nang ra để tránh những mũi tên... hữu tình đó. Nếu chàng may tân lang bị trúng tên, thi cái đó... mặc kệ. Nhưng nếu thoát khỏi những mũi tên thi nghiệm, thi viên tù trưởng sẽ dắt giài nhân đến trao cho tân lang.

Viết-Bằng thuật

Người Nhật rao hàng

NHÙNG quảng cáo đăng dưới đây tố ra rằng người Nhật cũng có nghệ thuật đăng quảng cáo giỏi chẳng kém gì người Mỹ.

Một xưởng làm giấy đăng rằng : « Hàng hóa của chúng tôi bền bỉ bằng da voi ».

Một cửa hiệu buôn lớn quả quyết nói rằng :

« Các ngài chiếu cố đến hiệu chúng tôi ; chúng tôi coi quý chảng khác nào một tia nắng trong ngày mưa ».

Một hội vận-tải hứa gửi các hàng hóa « một cách nhanh chóng như



viên đạn trong súng đại bác ».

Còn một hàng buôn khác lại rao rằng :

« Những người làm công của hàng tôi đều có lê phép cũng như một ông bố kén chồng cho con gái ».

(Junior)

Giồng ếch ra trước tòa

NGÀY xưa những giồng vật bị thả kién là thường, nhưng ngày nay, ở vào thế-kỷ 20 rồi mà câu chuyện ấy còn xảy ra thì là một sự kỳ diệu nhất :

Nói trắng ra thì câu chuyện này chỉ là một cách ngoại giao khôn khéo của chính phủ thuộc địa Anh. Họ làm thế để mua lòng dân mọi người Anh cũng cho bọn moi hưỡng dù quyền lực như người dân trắng đứng trước sự công bằng.



Ở một làng nhỏ bên Nigeria có nhiều hò, ao lầm; trong các hò, ao ấy nhiều giồng ếch không-lồ kêu to như tiếng bò gầm lén. Không phải là giồng ếch-ương đầu, chính là một thứ ếch lớn lầm. Giồng ếch kêu lầm lén làm cho bọn moi tối đến không sao ngủ yên giấc được.

Có một tay bạo động trong xứ — đã nhiều lần cố tìm tội vạch ra một cái có nhô mọn để gây sự lôi thôi với các nhà cầm quyền, lấy cớ rằng ếch kêu ầm lén là lỗi tại chính phủ. Câu ấy dồn ra, thế là sự bất bình lại nhóm dậy.

Lúc bấy giờ, ông toàn quyền xứ ấy muốn tổ thái độ rộng lượng của chính phủ Anh biến ra lệnh rằng : dân mọi được quyền làm đơn kiện giồng ếch. Mà việc kiện tụng ấy nghiêm trang lắm, chứ chẳng phải trò đùa đâu.

Người ta liền đi bắt 14 con ếch đem ra tòa.

Một trạng sư được cử ra để bênh vực cho những bị cáo khác thường ấy, một trạng sư khác để buộc tội. Những người đi xem tố thái độ kinh cần lắm. Vụ kiện bắt đầu xẩy. Rốt cuộc, tòa đạo mạo tuyên án tử hình 14 con ếch không-lồ kia. Dàn chúng lấy làm bằng lòng lắm.

(Junior)

CÔNG NGHỆ ANNAM

Bản hiệu có nhiều kiểu chemisette bằng soie, fil, coton rất đẹp, giá từ 0\$73 đến 2\$60. Mua buôn hay mua lẻ xin mời các Ngài viết thơ hỏi mẫu và giá tại hàng dệt :

CÙ - CHUNG
100, Rue Coton — HANOI

2° TRÀ O



PHÚNG

CƯỜI NỮA MIỆNG



Tin... khó tin

MƯU MẸO GIA-CÁT CỦA BÁO-GIỚI

THỊNH cầu thi ai cũng thỉnh càn nhưng chỉ có báo giới là có một cách rất tài tình để cho dư luận thế giới chú ý đến mình. Cách tài tình ấy chỉ trong làng báo là có đủ người tài cán để thi thoảng.

Mưu mẹo ấy là: dùng thể thao để đạt nguyên vọng.

Ai cũng biết thế giới vận động hôi là nơi tụ họp của hết thảy mọi nôIBE lớn trên toàn cầu, là nơi các lực sĩ cái thể đến để thi hơn, kém.

Trong các môn diễn kinh có môn chạy nhanh 100 thước là được thiên hạ chú ý hơn cả. Kỷ lục cũ chạy mất 10 giây và ba phần 10 giây. Vẫn tưởng không ai phản đối được nữa. Vậy mà năm nay có người phá kỷ lục đó, chạy mất có 10 giây và 2 phần 10 giây. Nếu bày giờ có một người nào trong nhân

Tôi xin các nôIBE chú ý đến chúng tôi. Nếu các nôIBE bằng lòng giúp làng báo chúng tôi được hoàn toàn tự do thì tôi sẽ chạy 100 thước mất 9 giây cho mà xem.

Họ hám được xem mình chạy mất 9 giây, tất sẽ hứa giúp.

Cái món dùng thể thao làm việc nôIBE áy thật là thâm tinh.

Còn tìm môt người chạy nhanh thì chẳng khó gì. Làng báo ta đã có ông Nguyễn-công-Tiều. Hiện giờ, ông Tiều có hai chân ô viện Khoa-hoc; ta bảo ông Tiều chịu khó rút hai chân đó ra ngoài, tập một ít lâu là được ngay.

Còn về các môn khác ta cũng có sẵn người cã.

Về môn nhảy xa và nhảy cao, cù ai thi chắc ai cũng biết rồi, không cần nói đến.

Về môn bơi thi có ông Cung định-Vân (1), nhưng tiếc ông Vận không ở trong làng báo. Xin tạm thay ông Bùi-xuân-Học.

Về môn kéo co thi có hai ông An và Lực. Nhưng phải có người tung cãnh đê nhắc hai ông luôn luôn nghĩ đến điều thịnh cầu.

Còn về môn pentathlon (tạm dịch là môn cẩm quỳ chạy) thi đã có mấy cô Phụ-nữ trong làng báo.

Nhất Linh

MẤY ĐIỀU YÊU CẦU CẨN THIẾT

Có hai bạn đọc gửi cho chúng tôi hai điều yêu cầu dưới đây, xin cứ nguyên vẹn đăng:

1.) Tình tôi rất khó ngủ. Nhà bên cạnh có cái đồng hồ quả lắc, lúc nào cũng chạy nhanh mất một giờ đồng hồ. Hết giờ thì đồng hồ gõ năm tiếng: nó gõ đều đều bốn tiếng trước, nó ngừng đập một lát rồi mới bắt đầu gõ.

loại chạy chỉ mất có 10 giây thôi, thi người đó sẽ là một bức tranh thể thao.

Trong nhân loại không có, nhưng trong báo giới annam sẽ có. Báo giới sẽ tìm một người, hỏi người ấy ngày đêm luyện tập và đến kỳ vận động thế giới sẽ để người ấy ra thi.

Người ấy sẽ chạy 100 thước mất 10 giây. Đợi khi thiên hạ vỗ tay xong, người ấy sẽ thông thả nói:



lúc rồi gõ thêm một tiếng nữa làm tôi khó chịu vô cùng. Tôi đã sắp quen thì nó lại xoay ra chậm mất một giờ đồng hồ. Thành thử hễ cứ bốn giờ, khi tôi lảng tai nghe, nó chỉ gõ ba tiếng chuông, rồi nó ngập ngừng một lúc và không gõ tiếng thứ tư. Vậy tôi yêu cầu Ủy ban bắt nhà bên cạnh phải lấy lại đồng hồ của mình cho đúng đẽ tôi ngủ được yên giấc.

2.) Ở trước cửa nhà tôi có một giàn dâm bụt. Chiều nào cũng có hai anh chị rủ nhau ra đứng ở cạnh giàn, tình tự với nhau. Điều đó không can chi đến tôi. Nhưng khi nói chuyện với tinh nhân, chị chàng cứ rút lá dâm bụt ôi giãu của tôi rồi vò nát vứt xuống đất. Tôi có thể yêu cầu Ủy ban cấm họ rút lá dâm bụt nhà tôi được không?

Tôi thấy có lâm người xin Ủy ban tăng lương cho mình, thi tôi tưởng tôi yêu cầu như vậy cũng không có gì là không đúng đắn cả...

Nhất Linh chép lại

NGỤ NGÔN LA FONTAINE NGƯỢC SÁCH

CON CÁO VÀ CON CỘ

Chú Cáo nôIBE một hôm lâm tiệc
Giúp chị Cáo lại thiết bữa trưa
Cáo thường ăn uống cẩn cõi,
Tiệc tung dãy đom sờ cõi!
Cả bữa tiệc độc đáo một móm
Cháo loãng leow đem giòn đùa tay.
Mỗi Cáo chẳng dám mang may,
Cáo lâm vào top, đùa dây hét veo.
Cả mặc lốm lốm lốm diệu cảm tức,
Bang lâm le chửi chửi béo thùi.

Ít lâu cảng tiệc lu bù,
Mời cho kỹ được chú Hồ lại chơi.
Cáo rằng: « Da! chỗ lót với bác,
Há dám dâu dạm bạc khách tình ».

Đúng ngà giờ hẹn dinh ninh,
Lon ton Cáo vội chạy nhanh đến nhà.

Khen nôIBE Cáo ta hảo hiệp,
Khóe xã giao lịch thiệp nhất đời.

Môn an vira chín túi nôi,
Cáo ta bón tính là loài hau an.

Thấy mũi chả thịt thân thơm phức,
Băm nhỏ tần, tướng rất là ngon.

Chẳng ngờ, Cáo rập mưu khôn,
Thịt tra vào lợ, miệng thon, cổ dài.

Có bể mỏ cù soi thỏa thích,
Cáo mõm to khổ lách được vào.

Chị Cáo tụ dắc mưu cao,
Làm cho Cáo dối như cào một phen.

Não hay Cáo sốt siente có một,
Há chịu ai sốt ngọt lại mình.

Vâch vân tình chẳng lành,
Đám khùng Cáo nôIBE tam bánh Cáo lén.

Có mải chén, Cáo liền nhảy sô
Chộp lấy Cáo, vật cõi thịt lutton,
Trước là hả giận người hờn.

Sau là tiện bừa dỡ cơn dối lồng,
Thát là lợi một công đôi việc.

Thâm thương Cáo tội nghiệp thác oan,
Nga dần, bạn với gian ngoan,

Thí hơi với dài, nguy nan thiết đời.

TÚ-MỚ

ĐÁ BÓNG 5 NGƯỜI

TÚ trước đến giờ, đá bóng mỗi bên 11 người. Nay mới thêm lối chơi, mỗi bên chỉ có 5 người.

Lối chơi này chắc dễ thịnh hành ở bên ta, vì nhiều lê, mà lê thứ nhất là tại người minh vồn lười săn: trước kia bạn đến thán 11 người, nay chỉ bạn đến thán có 5 người thôi. Ước ao rằng chẳng bao lâu sẽ có lối chơi không có người nào. Như thế cũng đỡ bạn cả cho khán giả phải đi xem.

Lại vì một lê nữa là lối chơi 5 người rất tiện: khi nào không muốn đá, các cầu tướng hợp nhau lại chơi tò-tòm, vừa đủ chán.

Nhất Linh

HƯƠNG SƠN PHONG CẢNH

(Bài hát cũ)

Thú thiên nhiên đâu bằng Hương Tích
Đứ thanh tao cảnh lịch trâm chiều.
Người thi vui sô, lạp, ngư, tiêu,
Kết thời thích yên-hà phong nguyệt.
Kho vò tận những thế nào chưa biết,
Thú hữu linh sơn-thủy thực là vui,
Khi đăng-lâm có lối đến tận trời,
Mây trời gót đùi đen, xanh, vàng,
Lúc vào động ngâm sơn-quỳnh
đỗ, trắng,
thạch-dâng.
Bút thần ngoan chưa khéo vẽ cho
cùng;
Riêng một bút sắc sắc không không,
Khắp mọi vẻ kỳ quái quái.

Thơ rằng :

Đồng cỏ hữu linh thần bất tại.
Hoa mèo vò ý tự nhiên công.
Khách trèo non nganh lại mà trông,
Lòng mến cảnh dời chân di hóa
đứng.
Chén văn-dịch, nghiêng bầu uống
gắng,
Bức thư tiên mở túi liền đe.
Giải-oan ra tay tục lại thêm hay,
Thiên trú tối, vong cơ càng thấy
khóe;
Lòng thi tửu còn đâu hơn đáy nhỉ,
Chẳng Bồng-lai nhược-thủy cũng
thần tiên.
Rõ ràng đệ nhất Nam thiên,
Đem đi sự để quên tiên mất lòng;
Thôi thi đẽ đáy chơi chung!

NGƯ NGÔN MỚI

SẴN GẦU

Truyện ngữ ngôn « Hai anh thợ săn và con gấu » của La Fontaine còn ai lạ nữa. Mà câu truyện chúng tôi sắp kể đây cũng với truyện ngữ ngôn kia lại là một. Vậy thì mới ở chỗ nào ?

Có lẽ nó chỉ mới ở chỗ hợp thời.

HAI anh thợ săn—lạm gọi là anh Nghĩ và anh Viên cho tiện—một hôm rủ nhau đi bắt gấu. Hai anh sấp sỉa sẵn sàng dù các thứ cần dùng: nón súng hai nòng, nón đạn không khói, nón dao găm, nón ống nhòm. Hai anh không quên cả giày thường và đòn gánh để khi bắt được gấu thi trời gõ mà khen nghe.

Viên bảo Nghĩ :

— Tôi rủ anh đi bắt gấu mục đích có phải để ích riêng cho tôi đâu. Tôi chỉ cốt vì dân cày trừ loài ác thú phá hại đồng diễn.

Nghĩ bảo Viên :

— Tôi cũng vậy, tôi rủ anh đi săn gấu mục đích là để theo đuổi việc ích chung. Tôi chỉ cốt kiêm thực nhiều mệt và xương gấu để chữa bệnh cho quần chúng.

— Nhưng mệt gấu và xương gấu về phần tôi. Tôi xin nhường da gấu cho anh.

— Anh nói đẽ nghe nè ! Tôi rủ anh đi săn với tôi đẽ thường đẽ anh chiếm hết lợi về phần anh.

— Tôi không chiếm thì đẽ anh chiếm cả nhé ?

KHẨM THIÊN PHONG CẢNH

(Phông bài Hương sơn phong cảnh)

Thú tiêu dao gì bằng di hài,
Đứ thanh tao cảnh lịch trâm chiều:
Người thi vui Ca, lý, truyền, Kiều
Kết thời thích yên-hà phong nguyệt.
Lối chơi khác, những thế nào chưa
biết,
Thú có đầu dàn hót thật là vui.
Qua nhà ga rẽ tới sầm kinh trời
Đã lố nhô thâm, trươi, vàng, trắng, đỏ.
Bước vào cửa ngâm sà-lông, buồng
ngủ,
Bút nhà văn chưa khéo tả cho cung.
Sức những mùi phấn ngát, nước huê
xông,
Đủ mọi vẻ êm-ém, ái-ái.

Thơ rằng :

Bà chủ hữu linh lưu khách lai.
Có em vò ý tự xin « công ».
Má đáo non nganh lại mà trông,
Lòng mến cảnh, dời chân di mà vẫn
đứng.
Cốc « Zi-lech » nghiêng đầu uống
gắng,
Bức thư tiên mở vi liền trao.
Hồi sám banh nghĩ lại thêm hao,
Kéo thuốc phiện, các quan càng thấy
khóe.
Lòng vật chất còn đâu hơn đáy nhỉ ?
Chẳng dám lai, Thượng-hải cũng thần
tiễn.
Rõ ràng đệ nhất Khâm-thiên,
Đem đi sự để quên viên mất lòng.
Thôi thi đẽ đáy chơi chung !

Tú Mỡ

— Sao anh bảo anh chỉ cốt vì dân cày trừ loài ác thú ?
— Sao anh bảo anh chỉ cốt theo đuổi việc ích chung ?

Hai người cãi nhau kịch liệt một hồi lâu. Chẳng biết họ có dũng bão tố cáo lẩn nhau với quốc dân không ? Cứ thực tình mà nói thì muôn lô cáo lẩn nhau kẽ cung hơi khó. Chẳng lẽ viết như thế này : « Tôi định trừ loài gấu để giúp thêm dân hưởng hạnh phúc, thế mà kẽ kinh địch của tôi lại dám dưa tiếng công tác với tôi để chiếm lấy mặt và xương gấu. Tôi xin thề với quốc dân rằng tôi sẽ cúc cung tận tụy với quốc dân để phản mặt gấu và xương gấu sẽ về tôi » ?

Thế rồi mỗi anh đi một ngả, không hợp tác với nhau nữa.

Chẳng bao lâu Nghĩ bị gấu đuổi gần đến chỗ Viên đứng. Kể ra, Viên chỉ việc giờ súng bắn trúng một phát ja gấu chết. Nhưng anh không vội. Anh hấy đẽ gấu hại xong Nghĩ đã, rồi se giở tay cung chẳng muộn. Như thế anh sẽ một mình chiếm cả môt



lần xương và da nữa, chẳng còn ai vào đó mà tranh dành với mình.

Anh đương hì hึง mừng thầm
thì giữa lúc bất ý, gấu chạy xò đến.
Chẳng kịp nghĩ ngợi, anh ném vật ru
nín hơi nhún thở giả tăng chêt, vì anh
biết loài gấu rất ghét, rất sợ thây ma.

Quả therc, gấu ghé mãi vào tai Viên
hit đánh hơi, rồi lồng chân đập sít một
cái vào đít Viên mà di.

Viên vừa ngóc đầu hé mắt nhìn
xem gấu đã di xa chưa, thì gǎn dỗi.
Nghĩ trút ở trên cây xuồng, cười bảo :

— Hú via ! Thú là chết hụt ! Anh
cô bị thương không ?

— Không. Côn anh ?

— Tôi trèo được lên cây trốn thoát.
Nhưng nó ghé vào tai anh thi thâm
những gì thế ?

— Nò bảo tôi rằng : « Muốn có mặt
gấu, xương gấu thi dừng nên chia re
nhau ».
Nghĩ cười :

— Còn lúc nò đá đít anh, thì có lẽ
nó máng : « Tí này chua cái thói
mượn tiếng vì dân đẽ làm việc tư lợi
trí ich ».
Còn truyen đến đó là hết. Rõ dáng
tiếc, vì vẫn chưa biết hai anh Viên và
Nghĩ rời có hợp tác với nhau đẽ bán
chết được con gấu không.

Nhất, Nhị Linh

TIN VĂN... VĂN



PHÈ-BÌNH VĂN-NGHỆ

Ông Thái-Phi độ này mặc áo thầy tu.

Mặc áo thầy tu và deo kính hiền
vi đẽ phè-bình văn nghệ. Ông thầy
cô những cái dâm uế trong văn
chương.

Rồi ông phán nản.

Thôi quen của con nhà nghè.

Vì trước kia, ông dạy luân lý
trong lớp học.

CẨ THẬN

Nhưng ông lại không chịu được
lối ăn mặc mới của các bạn gái mới.
« Lôa lô quà ! Không còn kín đáo
như xưa nữa. » Ông che mặt đì
má bảo vầy.

Nói thế nào là làm thế. Nên từ
nay khi ông đi chơi với bà Thái-
Phi, ta sẽ thấy ngoài phô cảnh
tượng này :

Ông dạo-mạo trong bộ áo thầy tu
đen ngòm.

Bên cạnh ông là một người đàn
bà mặc áo bông đen ngòm và đầu
đeo khăn tua cũng đen ngòm che

gần khuất mệt cho được kín đáo
như xưa.

LÊ-THÁNH-TÔN ĐI HÀT Ả ĐÀO?

Có lẽ nào ?

Nhưng « Văn dân bảo giám » bảo
thế đây.

Vì bài « Hương sơn phong cảnh »
viết theo điệu hát nói, nhà sưu tập
lại bảo là của Lê-thánh-Tôn.

Trước hết, đời Lê-thánh-Tôn
chưa có à đảo. Sau nữa, cái câu
« Rõ ràng đệ nhất Nam thiên » lai
lá câu lắp lại lời phè của vua Tự-
Bức khi vãn cảnh chùa Hương :

« Nam thiên đệ nhất động »

Vậy bài thơ ấy không thể có từ
dời Lê-thánh-Tôn, và cũng không
phải Lê-thánh-Tôn làm ra.

Râu ông này cầm vào cầm ông
kia là thế.

« LÝ-LUẬN CỦA TÔI »

Nghĩa là của ông Phan-Khôi.

Nhưng ta đừng lo.

Vì cái lợ lý luận Phan-Khôi mờ
nút ở ngay Sông Hương.

Chỗ ấy thoảng khí và có nhiều
nước.

Chi phiền cho những con cá ở
dưới sông Hương.

13 CHẶNG

ĐIỂM BÁO

Cảnh gì ?

— Đủ mọi vẻ kỳ kỳ, quái quái ».

ẤU này tôi xin đem tặng Tân-Dân
động tiền ông đẽ làm bức hoành
phi treo cửa thì đúng lâm.

Bởi vì ở động ấy, hết ký duyên,
ký hiệp, lại đến quái hiệp, quái
kết — và nghe đâu lại sắp sửa đến
quái ... gì nữa.

Phố Hàng Bông là phố có nhiều
cái lợ lùng nhất. (Thần cốc tử, Quỷ
cốt cử. Quái kỵ tử).

H. T. Niên

Chưa hết quái

Nhà văn Lê-văn-Trương là nhà
văn hay bàn về tâm lý. Nhưng có
lẽ vì ông ở Tiểu Thuyết Thủ Bát và
Ích Hữu, nên cái tâm lý của ông nò
cũng kỳ quái như các kỳ quái khác
ở động Tân-Dân.

Trich trong truyện « Người chết
nói gì », (T. T. T. R. số 120) :

« Trong người San túc này, có một
thiên thần muốn hạ mình xuống lâm
quái vật, lại có một con quái vật
muốn trở lên làm thiên thần. »

Hai cái mũi nhọn (!) va nhau, chọi
nhau làm nỗi giông tố.

Quái vật quật duỗi phun hắc khí.
Thiên thần vỗ cánh « rắc » hào
quang. Cát lở, đá bay, mưa sa, gió
tập...

Thật là một trận hỗn chiến rất
kịch liệt, chẳng kém gì những trận
danh nhau trong Hoàng-sơn quái
kiệt, hay Hỏa thiêu Hồng liên tự.

Thạch Lam

Hát san

Văn kêu

T. T. T. B. số 121 trong bài « Một bức thư » :

Năm năm trời ! hải đường đã nấm lẩn nở hoa, phượng vàng đã mươi lẩn thay sắc, cây mai già ở trước nhà chúng ta ngày nay đã hàn tàn, còn cây lảng, cây liễu, cây lý, cây lê, hòn thóng còn đủ lá buông nganh, mỗi lần thu tới dem lại gió bắc nặng nề, hay mưa phun ảo náo.

Thực là một câu văn kêu, kêu mà rỗng. Năm năm trời, hải đường cũng năm lần, đó đã là sự dĩ-nhiên, cũng như ông Hoàng-văn-Nghi, tác giả bài văn, thêm năm tuổi. Phượng vàng là cен quí gì vậy mà năm năm những người lẩn thay sắc ? Cây mai già sao sau năm năm lại đã hàn tàn được ? Tưởng ném, mười năm nữa thì nó cũng đến mùa đông phải tàn, rồi đến mùa xuân lại đậm lộc ? Cây tung cây liễu sao sau năm năm lại không còn đủ lá buông nganh ? Tưởng nó một ngày một to, một dày thêm nganh lá chứ ? Đến như thu tới mà dem lại gió bắc nặng nề, hay mưa phun ảo náo thì có lẽ tác giả ta xứ Tây-bắc-lợi-á, chứ không phải kinh đô Huế nữa.

Trái tim lạ

Cùng số báo ấy, trong truyện tám lý xã-hội « Một trái tim » :

Nếu đưa tôi đến cho nhà tâm lý giải phẫu xét nghiệm thi chắc họ có thể nhìn mặt tôi mà biết được rằng trái tim tôi phồng ra hay lép đi.

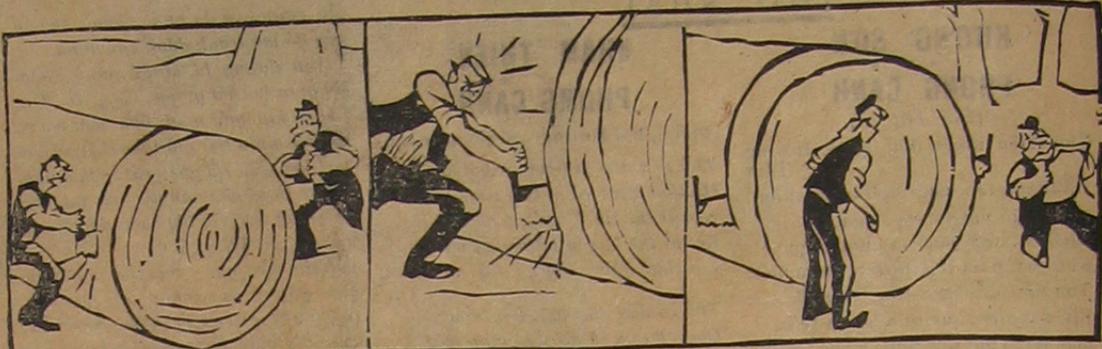
Giải phẫu mới biết được, chứ nhìn mặt thì có khi đoán sai. Nhưng kẽ trái tim ấy cũng hơi lạ. Phồng ra hay lép đi được ?

Ông điện thật đấy

Cũng trong truyện ấy :

Mã không biết họ cho khi trái tim phồng ra là người ta sướng hay khi trái tim lép đi là sướng. (?) Còn tôi xét tôi thì thấy trong bụng bồn chồn như uống thuốc tẩy. Trong người tôi như bị điện giật. Tôi cứ chỉ như một thằng điện.

Thế thi ông điện thực rồi ! Chẳng điện lại viết những câu văn không có nghĩa lý gì như thế được ? Chắc



Hai người gộp sức cưa cây —

(Ric et Rac)

VUI CƯỜI

Lý luận phụ nữ

Trang-sư Maurice Garçon kể truyện lại rằng có một tên anh-cáp — khách hàng của ông — vừa mua hòn hai lù ở khâm Poissy ra.

Khi về tới nhà, hắn ngạc nhiên lắm, vì thấy vợ bế một đứa con mới đẻ.

Hắn hỏi vợ :

— Điều bê này con ai ?

Vợ bình tĩnh trả lời :

— Con tôi đây, nhưng nếu trước kia, anh ăn ở lương thiện thì nó sẽ cũng có thể là con của anh.

(Voilà)

Nhảy qua

Trên một bến tàu lớn kia.

Một bác thợ đang lấp son « hắc in » dương sồi quét vỏ một cái tàu.

Một bác nhà quê thấy vầy không hiểu sao, nên hỏi :

— Này bác, cái gì thế này ?

Vợ nói vừa chỉ thẳng hắc in, người thợ đáp :

— Hắc in đấy.

— Thế làm sao lại bôi nó lên vỏ tàu thế ?

khi xem những câu văn ấy, độc giả cũng đến phải bồn chồn như ông.

Lỗi nhà in ?

Vẫn trong bài ấy :

... tuy tôi chưa từng ăn nói trước chỗ chủ nhân quảng toa...

Nhà in xép chữ làm đầy, chứ tác giả định viết : trú nhán quảng toa kia !

Hắn làm dãi sạn

— Vô lầu quét hắc in thi nỗi dẽ, chói đẽ, mà chạy được nhanh.

Bác nhà quê ngâm nghâm một hồi rồi nói :

— Ngày bac nhìn con lừa của tôi đây ! Nó đi chậm quá, bac định lấy bao nhiêu đẽ lâm cho nó chạy nhanh hơn bằng thứ son của bac ?

Người thợ không cười qua, điểm nheiết đáp :

— Ở tôi làm hộ bác thôi, không lấy tiền.

Thế rồi bác ta săn lòng giúp bác nhà quê.

Bác ta liền cầm đuôi con lừa sách ngực lên rồi lấy cái bút đầy những son thực nóng mà quét vào hậu môn con vật.

Ai cũng biết : lừa ta cong đuôi chay như tên.

Bác nhà quê tức khắc đuổi theo.



— Tôi đương cao râu yên lành..
Bỗng đột một cái, họ được lệnh của liên đoàn bảo đình công.

(Ric et Rac)

Nhưng con vật chạy nhanh quá không đuổi kịp.

Bác nhà quê liền đến bèn bác thư. tốc vật áo sau và cuộn xuống bảo bác ta :

— Bác cũng quét cho tôi một tí vào đẽ tôi đuổi kịp con lừa.

(Báo Pháp)

Truyện say

Lại người dân ông, rượu say bí ẩn, ngồi nói truyện với nhau trong một hàng rượu :

— Ông ở phố nào ?

— Tôi ấy à, tôi ở phố Pigalle.

— Ô ! thế à ? Tôi cũng ở phố ấy. Số nhà ông bao nhiêu ?

— 16.

— Nhà tôi cũng vậy, hay nhỉ. Thế, thế ông ở tầng gác thứ mấy ?

— Tầng thứ tư.

— Tôi cũng ở tầng gác thứ tư.

— Có lẽ nào ! Chỉ có tôi là ở tầng thứ tư thôi.

— Không, tôi mới ở tầng thứ tư.

— Thế ông ở căn bên phải hay bên trái ?

— Căn bên trái.

— Không, ông nói lão ! Chỉ có tôi ở căn bên trái, chỉ có tôi thôi...

— Ông cũng nói lão ! Chính tôi ở nhà ấy... ông không được lão...

Câu truyện thành ra cuộc cãi lộn cuộc cãi lộn thành ra cuộc đánh lộn rết hàng.

Một người khách hàng lo ngại gọi hỏi anh bối :

— Ngày, cái gì mà họ làm dữ thế ? Anh bối đáp :

— Có gì đâu, hai người này, một người là bố, một người là con.

(Paris-soir)

Mới lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies

1 lit dầu bôi đốt

dặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies

1 lit dầu bôi đốt

dặng 18 giờ

N° 77. — 300 Bougies

1 lit dầu bôi đốt

dặng 12 giờ

ĐÈN MANCHON KIỀU MÓI RẤT TỐI TÂN

Giống giòi chế tai Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu súng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sái đèn Petromax rất được yêu thích, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chập chờn, chắc chắn, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sái đèn manchon thiên nghệ ưu công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo hiểm luôn luôn.



Établissement DAI - ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. Đèn pha lung các hiệu đèn đèn có bán đà.
N° 29 Bd TÔNG - ĐỘC - P. 11 G — CHOLON

3° TIỀU NGAY NAY THUYẾT



III

MỘT tràng pháo nổ bên hàng xóm làm Nhung giật mình mở mắt. Trên mặt ban thờ đèn nến sáng trưng, khói trầm ở trong đinh đồng tỏa ra như một làn mây là bay lùa vào trong cảnh đào đầy hoa. Nhung mở mắt mà tưởng như dương bắt đầu một giấc mơ.

Thấy bà án ra ban thờ rót rượu cúng, Nhung hỏi :

— Thưa mẹ đã đến giao thừa rồi cơ à? Con ngủ một giấc ngon quá.

Bà án quay lại nói :

— Thôi con dậy thôi. Cúng rồi, còn sắm sửa ra chùa lễ. Năm nay xuất hành giờ sủu tốt.

Nghé bà án nói ra lê chùa, Nhung mừng rỡ. Nàng nhớ lại một năm khi còn ở nhà cùng em ra chùa hái lộc, lúc trở về gặp một chàng trai tuổi lạ mặt buông lời dùa cợt :

— Mùa xuân, cây dương nầy mầm, các cô nő nào dang tay bẻ đi như vậy.

Mắt mẩy hôm, Nhung quanh

quần nghĩ đến người lạ mặt đó và lần đầu tiên nàng được thấy lòng mình rung động về thứ tình mơ màng êm-ái thường bắt đầu nhón trong lòng các cô thiếu nữ đến tuổi dậy thì khi mùa xuân tới. Đã mấy năm Nhung không nghĩ đến việc di hái lộc nữa, mỗi năm tết đến không mang lại cho nàng chút mong đợi gì. Nhưng tết năm nay đối

với nàng hẳn là vui, vì có Nghĩa ở lại đây để cùng ăn tết với nàng.

Nhung vào buồng đánh phấn và mặc thêm chiếc áo nhung. Thay lạnh, nàng lấy tấm khăn san phủ quàng lên đầu.

Hòa đây cửa vào, hỏi :

— Chị sắm sửa di dãy à? Còn hơn một giờ đồng hồ nữa mới đến giờ xuất hành kia mà.

Nhung lấy làm khó chịu thấy

Hòa không đánh phấn. Nàng đưa mắt nhìn bóng mình trong gương: gần màu trắng của tấm khăn, màu phấn hồng trên đôi má nàng nom rõ què. Nàng vội rút khăn tay lau cho nhạt bớt đi. Hòa nói :

— Chị có lạnh ra mà sưởi.

Nhung lại gần lò sưởi ngồi hờ tay trên lửa. Lịch loay hoay xếp lên bàn một chai rượu sâm banh và sáu cái cốc. Chàng nói với Nhung :

— Uống một cốc rượu này rồi ra chùa tha hồ ấm.

Nhung hỏi :

— Nhưng sao lại sáu cốc?

— Mẹ này, chị với tôi, nhà tôi, anh Hai, anh Nghĩa.

Nhung đã biết trước rằng cốc thứ sáu để phần Nghĩa và đã đoán trước được câu trả lời của Lịch, nhưng nàng cũng cứ hỏi thế, vì nàng chỉ thích được nghe nhắc đến tên Nghĩa. Nhung đáp giọng thò so :

— Ủ nhỉ, còn ông giáo nữa.

Nhung lắng tai nghe. Ngoài sân có tiếng bà án hỏi :

— Ông giáo còn thức à?

Tiếng Nghĩa đáp lại :



— Thưa cụ vàng. Con không sao ngủ được.

Bà án cười, nói dừa :

— Hay ông giáo nhớ nhà đây... Nhưng mà ăn tết ở đây cũng vui chán.

Nghĩa đáp :

— Thưa cụ con có nhà cửa gì đâu mà bảo nhór.

Nhung nóng ruột muốn ra ngoài sân. Thấy Lịch cầm bánh pháo ra vườn đốt, nàng cũng đứng dậy bước vội theo.

Tiếng pháo nổ ran khi Nhung phải bịt tai lại. Lờ mờ trong khói pháo xanh, nàng thấy Nghĩa dương nhìn nàng. Sau tiếng pháo nổ, cảnh ban đêm như yên lặng hẳn: một lúc lâu mới lại nghe thấy xa xa tiếng pháo liên tiếp nhau ở các nhà trong làng.

Không có hơi một ngọn gió. Trên sân, những lán khói ở sác pháo chưa tắt bay là là như quần lấp chán người; những đám lá cây non phản chiếu ánh đèn nồi bật lên nền trời đèn xám, trông như bắng thủy-tinh pha màu. Mấy cánh hoa đào bay lòa tảo bên chỗ Nhung đứng, rồi rơi xuống lấp với sác pháo rải rác.

Nhung bước ra sân, lại đứng gần bên Lịch và nghiêng mình chào Nghĩa.

Nghĩa cất tiếng nói :

— Năm mới...

Chàng ngập ngừng không biết nên chúc câu gì. Nhưng vội tiếp ngay theo cho Nghĩa đỡ ngượng:

— Năm sớm, chúc ông giáo được mạnh khỏe quanh năm.

Rồi hai người quay mặt đi, mỗi người nhìn về một phía. Như muốn diễn cái sung sướng ấm áp trong lòng, Nhung nhìn lên trời thần thờ nói :

— Đêm giao thừa năm nay trời sáng và êm á qua.

Bà án nói tiếp :

— Không có một tiếng gà gáy, chó cắn nào. Năm nay chắc sẽ làm ăn.

Hòa ra mời mọi người vào uống rượu. Nhung thấy Lịch cầm lấy cánh tay Nghĩa rồi hai người cùng đi. Lịch nói :

— Xong rồi ta ra chùa chơi. Anh đi không?

Nhung di lui lại sau cùng. Khi vào trong nhà, nàng đứng bên cạnh lò sưởi, cầm lấy cốc rượu của Hòa đưa cho, và nhâm nhâm có uống. Nàng không thích rượu, nhưng cũng cố uống mấy hụm để cho trong người hăng hoảng say.

Hòa nói :

— Vừa lúc này có bốn bông hoa thủy-tiên nở, giờ đã thành năm. Hoa nở trông thấy.

Nhung nhìn bốn bông hoa thủy-tiên và tưởng như thấy nó đang nở. Lúc đó nàng muốn cho thi giờ ngừng hẳn lại để nàng được mãi mãi hưởng những giây

ém-ái nàng dương sống. Nàng thấy hạnh-phúc của nàng đẹp đẽ như ánh lửa lấp lánh trong cốc rượu dương sống sánh trên tay nàng. Nhưng cái hạnh phúc ấy nàng đã biết trước rằng nó chỉ mong manh như một cái ảo mộng. Không biết tại sao nàng có cái cảm tưởng rằng Nghĩa sắp phải rời bỏ nhà này, và nàng đã thấy trước những mùa xuân khác trong đời nàng lạnh lẽo nối tiếp nhau mà đến.

Khi ra đến ngoài đường làng, Nhung thấy lạnh buốt, nàng phải di sát bên Hòa vàduc Hòa di mau cho ấm.

Hai bên đường, ánh đèn cúng ở các nhà lấp lánh sau giậu cây. Thành thoáng một ít khói pháo thơm còn rót lại đưa thoảng qua. Cứ di được một quãng đường lại gặp một bọn người ra hái lộc ở chùa về; tiếng cười nói trong bóng tối mỗi lúc một to dần. Tay người nào cũng cầm một bó hương dề soi đường; khi đi ngang qua, tiếng chúc mừng nhau ồn ào nồi lên một loạt lẩn với mùi nhang thơm thang thoáng.

Đến chùa khi lê xong, bà án bảo Nhung :

— Con ra vườn mà hái lộc. Mẹ còn giờ bạn.

Nhung rất mừng vì nàng đã biết Nghĩa đợi nàng sau vườn chùa. Thấy Lịch và Hòa dương đứng ở bên gian thờ Long-thần, Nhung di lánh xuống dưới sân rồi qua một cái cửa ngách, di khuất sau giậu dâm bụt. Nàng dừng lại hồi hộp nhìn vào trong vườn tối, rồi mạnh bạo cùi mình di lùn qua một giặng ối, đến chỗ nàng đã hẹn trước với Nghĩa. Nghĩa cầm lấy tay Nhung và hôn nhẹ trên má. Nhung bắt giác quay lại nhìn về phía chùa sáng:

— Nhỡ ai biết thì chết.

Nghĩa cười nói :

— Em bao giờ cũng chỉ được cái hay sợ hãi.

Thế nào, em đã nhất định chưa?

— Nhất định? Em chưa nhất định gì cả.

Nàng buồn rầu nói tiếp:

— Em đã bảo anh mấy lần đừng nhắc đến làm gì. Năm mới anh chưa chúc mừng em được lấy nữa đâu...

Nghĩa nghĩ đến lời Lịch nói với chàng hôm trước, nắm chặt lấy tay Nhung khiến Nhung giật mình hỏi :



— Gì thế anh?

Nghĩa ngập ngừng một lúc rồi mới nói :

— Anh thấy em dương vui nên anh không dám nói, sợ làm buồn lòng em. Nay mai có lẽ anh phải rời bỏ em đi khỏi nhà này.

Nhung thấy quả tim đập mạnh. Nàng đoán có sự gì rất không hay đã xảy ra. Nàng vội hỏi :

— Vì có gì thế, anh?

— Không vì có gì cả. Nhưng anh đã đoán thi chắc đúng. Anh rất cõi lỗi với em, anh phải đi trước khi xảy ra những truyện rất không hay cho em... làm hại đến danh tiếng em.

Nhung lo lắng hỏi dồn :

— Có ai nghi ngờ, có ai biết hở anh?

Nghĩa nghiêm "thấy Nhung lo sợ có người biết hơn là buồn phải xa chàng. Chàng tức tối, nói :

— Hình như thế... Mà em cũng chẳng cần phải nhất định gì nữa. Nếu yêu nhau chỉ khờ vị nhau, thi thà xa nhau mà quên nhau đi. Thế là hơn. Anh không thể nào cùi yêu em mà không có ngày đề

tiếng xấu cho em.

Nhung thấy mặt mày tối tăm. Hình bóng các cây trong vườn biển di hết, chỉ còn một màu đen như mực trước mắt nàng. Nàng nói như người liều :

— Em sẽ đi với anh.

Nghĩa sung sướng. Chàng vội nói dè cho Nhung vui lòng :

— Thế nào anh cũng di khỏi. Nhưng vì ông Hai sắp dời đi xa, dem cả mấy đứa cháu đi, chứ không phải có ai nghỉ ngờ gì đâu. Em đừng vội lo.

Trong lúc đó, bà án đứng nấp sau một cây ngọc-lan. Bà vò giò tay niu nành bẻ lộc, mắt nhìn dăm dăm về phía vườn tối; lúc nãy nhìn theo, bà thấy Nhung di về phía ấy, nhưng vì khuất cây nên bà không biết rõ Nhung đứng chỗ nào và có Nghĩa ở đấy không. Bà toan vào hẳn vườn, nhưng bà sợ Nhung bắt gặp sinh ra nghi ngờ.

Cũng may vừa lúc ấy có tiếng Lịch gọi Nghĩa. Bà nghe tiếng là cây động và một bóng đen di qua tết ra sau chùa. Bà đoán chắc đó là Nghĩa. Một lúc lâu, bà lại thấy một bóng đen nữa ở trong rặng cây di ra. Bà ánh nhìn rõ biết là Nhung, liền vội vàng quay trở vào chùa. Bà mỉm cười vì thấy minh đã đoán trúng, nhưng trong lòng lo lắng, bối rối.

— Còn dộ mười ngày nữa thì ông giáo đi.

Nghĩ vậy, bà hơi yên tâm. Điều cần nhất đối với bà là phải giữ kín câu chuyện này không để cho một người nào ngoài bà ra được biết. Bà lầm bầm tức tối :

— Thật là nuôi ong tay áo. Hai đứa dốn mạt!

Biết là Nhung đã vào đến hiên chùa, bà quay ra cố giữ vẻ bình tĩnh hỏi :

— Con đã hái lộc chưa?

Thấy Nhung cầm một cành ổi trong tay, bà mỉm cười :

— Ai lại hái lộc ổi bao giờ. Sao con không ra cây da mà bẻ?

Bà cúi mặt xuống ngay vì bà sợ Nhung nhìn vào mặt mình lâu nhận thấy vẻ nghi ngờ chàng. Bà ngầm nghĩ :

— Phải làm thế nào cho nó không biết được rằng mình đã rõ truyện. Nếu nó biết nó dám ra liều thì nguy lắm.

Bỗng bà nghĩ đến nỗi buồn của bà trong mấy năm sau khi ông ám mất; bà đưa mắt nhìn theo Nhung di lê làng dưới sân, giáng người mềm mại uyển chuyển. Bà chép miệng, thở dài rất nhẹ, bất giác lầm bầm :

— Tôi nghiệp. Nô còn trẻ mà già bụa đã mấy năm rồi.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

PHUC-LOI

I, Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie,
Cravates Chemises Sport

MARQUE

BALTY

N H Ủ N G N GÀ Y V U I

TRUYỀN DAI của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

A NH chắc lão ban
nay chính là lão
nghị Hào?
— Chính! Chẳng
cần nhìn cũng

chắc.
— Vậy còn đợi gì mà không gào
hét bắt nó ra mở cổng tiếp minh.

Phương cười mỉm :

— Đì bán ô-tô cho người ta mà
anh làm như đi thu thuế? Cái
mưu cao với ba điều quan trọng
đem ra thi thố anh đê đâu cả?

— Có vào nói truyện với hắn
thì mới thi thố được chứ.

— Vào cũng vô ích. Đì về là
hơn hết. Anh cứ ngầm cái lỗ hổng
đục ở cánh cửa nhà hắn ta kia
cũng đủ thấy đáng chán nản rồi!
Hy vọng gì bán được ô-tô?

Nhưng Duy nhất định vào nhà
nghị Hào cho bằng được :

— Chẳng lẽ tốn gần hai chục
lit xăng mà lại không được
việc gì! Thà mình thuyết lý rồi
mà hắn không mua!

Điền cười :

— Thiết tưởng thuyết lý rồi
mà hắn không mua càng bức
minh thêm.

Nhưng lương tâm minh dở
ấy này: Minh đã làm hết bồn
phận đối với hãng xe. Còn các
anh, biết đâu các anh lại không
sẽ viết được một bài tường thuật
khôi-hài: « Phỏng-vấn người
trúng số năm vạn » hay « Cái ô
tô thứ nhất của ông nghị Hào! »
Bây giờ thì nên tìm cách làm
thế nào vào chơi hắn được.

Phương mỉm cười :

— Việc đó, tôi sẽ giúp anh, mà
tôi chắc giúp được anh.

Hình như đã hiểu Phương lầm
và biết rằng bao giờ Phương bảo
được thì thế nào cũng được, Duy
vui mừng lảng-lẽ đưa tay ra bắt
tay bạn thực mạnh.

— Bây giờ thì anh đánh xe đến
đinh ông bố chánh.

Duy kinh ngạc hỏi lại :

— Đến đinh ông bố chánh:
— Phải rồi!

Ông bố chánh là bạn học cũ
của Phương. Nhưng ông ta ăn
cần tiếp đãi chàng không phải vì
chàng là bạn cũ, mà chính vì biết
chàng làm chủ bút một tờ báo,
tuy báo ấy chỉ là báo Tự-dộng:

— Lâu nay không gặp quan
bác, bây giờ quan bác làm gì?

Điền quay đi để dấu cái mỉm

cười. Nhưng Phương nghiêm
nhiên đáp lại :

— Thưa bác, hiện tôi bán hàng
cho hiệu tạp hóa Léang fat Wa.

— Sao nghe nói quan bác làm
nhật trình?

Duy nghĩ thăm :

« Đã biết « quan bác » làm
nhật trình còn hỏi bây giờ làm
gi, rõ kiều cách ». Rồi chàng trả
lời thay bạn :

— Thưa ông, đó là ông quản
ly hiệu Léang fat Houa kiêm chủ
bút báo Tự-dộng mà tôi đây có
hàn-hạnh làm chủ nhiệm. Nguyễn
ván Duy, chủ nhiệm báo Tự-
dộng.

Phương sợ hai người kéo dài
mãi câu chuyện phủ phiếm, liền
nói :

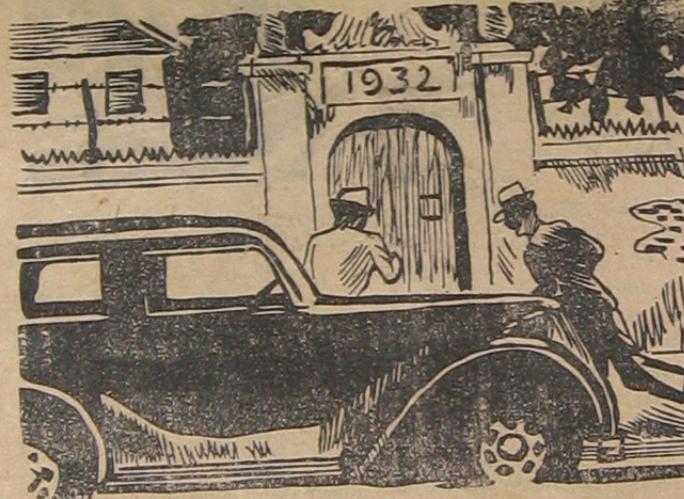
— Tôi đến nhờ bác một việc...

với chữ nhà viết báo có nghĩa
hơi ác liệt, nên ông dành đề cầu
nói của ông lửng lơ không có
duổi. Ông lại tiếp :

— Nhưng có lẽ hắn còn ghét
người bán ô-tô hơn nhiều.

Rồi ông cười ha hả kể
một câu truyện lố rô cái
tinh keo bần của nghị Hào. Một
hòn ông đến chơi nhà ông
nghị thấy đê trên bàn quyền ba
nhặt ký trong cỗ chua khoán
« rượu bia và nước đá thết quan
bố 0p.30 »:

— Tôi liền cầm bút chí gạch
dưới giòng chữ, rồi móc túi lấy
ba hảo đưa cho hắn ta mà nói
rằng: « Chỗ anh em chơi bời với
nhau ta nên sòng phẳng, vậy tôi
trả lại bác ba hảo tiền rượu bác
thết tôi bùa nợ ».



xin nói ngay rằng không phải
việc quan.

— Vậy việc gì thế, bác?

— Hôm nay chủ nhật mời bác
lên xe ra phố chơi với chúng tôi
một lát.

— Đề làm gì thế?

Phương đem truyện bán ô-tô
thuật với ông bố chánh rồi nói
tiếp :

— Chứng vì bạn tôi xung danh
là nhà báo nên ông nghị không
muốn tiếp.

Ông bố chánh phả lên cười :

— Chính thế! Hắn ta ghét các
nhà viết báo như ghét...

Ông không nói rứt câu, khiến
Duy và Điền đưa mắt nhìn nhau
không hiểu nghị Đá ghét nhà báo
như ghét cái gì. Ý hắn vì ông bố
nhận thấy chữ đem ra so sánh

Duy vội hỏi :

— Thưa ông, thế hắn ta có nhận
không?

— Cố nhiên hắn ta không nhận.

Nhưng tôi không dám uống nước
chè lầu hắn mời nữa, vì sợ hắn
lại vào số: « ba xu chè lầu thết
ông bố ».

Ông bố vui vẻ cười lớn :

— Nhờ hắn kiện minh tham
tang, thi bằng cớ ăn lè hiền nhiên
dãy còn cái sao cho thoát.

Mỗi người đều cười theo đê
câu khôi-hài của ông bố dở
nhạt.

— Vậy tôi thiết tưởng các ông
chả nên đến dạm bán ô-tô cho
hắn ta mà uống công vô ích.

Duy đáp :

— Thưa ông, chỉ nhờ ông làm
ogn giới thiệu chúng tôi với ông

nghị thôi. Chúng tôi đến một
minh không được, vì có lẽ ông
nghị tưởng chúng tôi thuộc hàng
vào nhỏ ra to. Đì với một ông
quan thì không ai còn dám ngờ
vực gi nữa.

Phương nói lời pha trò đê cho
câu nói của Duy khỏi có nghĩa
mùa mai :

— Voi lại chúng tôi cũng cần
đến đê thịt hắn vài chai rượu
bia nữa.

Chàng quay ra bảo hai bạn :

— Cố uống nhiều vào nhé. Càng
uống nhiều càng hay. May ra mà
hắn tốn đê một đồng bạc thì
minh cũng moi được một phần
trong năm van phần số tiền vừa
trúng số của hắn.

— Rồi lúc minh về, hắn sẽ
nguyên rủ mà chua vào quyền
nhật bạ: « Thết bọn nhật trình
mất một đồng bạc rượu bia ».

Ông bố vội nói :

— Ấy, các ông đừng nói là nhà
báo đấy nhé?

Mọi người ra xe và mấy phút
sau tới cổng nhà nghị Hào.
Nghe nói quan bố đến chơi,
cánh cửa vội mở rộng ngay ra
đê xe quan tiến vào. Và ông nghị
Hào vừa mặc áo thảm vừa chạy
xuống sân.

— Chào bác nghị!

— Không dám, lạy quan bác.
Chú đưa khách vào một gian
phòng bấy lủng cũng những tủ
trẻ, tủ gương, bàn gu, ghế gu, và
nhân nhảnh những hoành phi và
những bức trường thêu kim tuyến
mà người ta mừng ông nghị
những ngày ông cưới vợ, trúng
tuyển nghị viên, ăn mừng thượng
thọ cho bà mẹ và cưới vợ cho con
trai lớn.

Ông bố chánh bảo ông nghị:

— Nhận chủ nhật nhàn rồi ra
choi bác đánh canh tồ tôm tiêu
kiên.

Ông nghị dương cắp mắt lo
lắng nhìn ba người lạ như ngó
vực ông bạn giàt bạc bít đén bóc
lột minh. Ông ta nghĩ thăm:
« Bây giờ họ biết minh có năm
vạn, thì ai chẳng muốn sâu sít.
Họ làm như minh tự nhiên vò cổ
má có năm van ấy, và tướng năm
vạn ấy là của giới ôi đầy hắn ».
Như đọc được sự kinh khủng
trên nét mặt ông ta, Phương nói
ngay:

— Thưa bác, chúng tôi bận cả.

phải về Hanoi ngay chiều nay.
Xin bác dè bạn khác.

Nghị Hào mỉm cười nhìn
Phương tò hét vẻ cảm ơn. Nhưng
cũng vờ mời gượng một câu :

— Ấy, mời các ông ở chơi dã,
chẳng mấy khi các ông lên được
dã.

Điền vỗ ý buột miệng :

— Thưa ngài, chúng tôi bạn
thực. Vì thứ năm báo ra, mà
hôm nay...

Mặt nghị Hào tái di :

— Các ông, người nhà báo ?

Phương mau tri chừa liền :

— Thưa ngài không, bạn tôi
nói bài quảng cáo đăng báo.
Chúng tôi đây làm đại lý di bán
xe cho một hãng ô tô. Chúng tôi
có đăng quảng cáo ở mấy tờ báo,
nên phải với về đưa bức ảnh
khác cho họ in.

Ông nghị hoan hồn. Và ông ta
chẳng bỏ qua một dịp trả thù :

— Các ông không đăng trên
báo Thời-thế và Hà-thành đấy
chứ ?

— Thưa không, sao vậy ?

— Vì hai tờ báo ấy chẳng ra gì,
tùn viết bậy, đăng tin bậy rão.

— Vâng, đúng lắm. Ở Hanoi,
ngoài tờ báo Tự-dộng ra, dể chả
còn tờ báo nào ra hồn.

— Thế à ?

— Vâng, chính thế. Đề chúng
tôi báo họ gửi báo lên ngài xem.

Nghị Hào chối phắt :

— Ấy, thôi, tôi rất sợ báo. Hiện
tôi đã mua hai tờ mà không bao
giờ đọc qua.

— Không, tôi báo họ biếu ngài
đãy, chứ không dám bán.

Thấy ông nghị kinh ngạc nhìn
minh, Duy tiếp luân :

— Vì báo Tự-dộng ngoài giá
tri vẫn bài ra, lại còn có một giá
tri đặc biệt nữa : rộng rãi đối với
độc giả, ai không muốn trả tiền,
là biếu liền.

Điền mỉm cười, nghị thăm :

« Giả không có hai trăm bạc
phụ cấp thì chẳng biết có rộng
rãi như thế được không ? »

Nghị Hào không tin, hỏi :

— Thế các ông có được họ biếu
báo không ?

— Chúng tôi à ? Không. Chúng
tôi thấy một tờ báo có ích và hay
muốn khuyên khích nên tuy họ
nói biếu mà chúng tôi vẫn gửi
trả tiền.

Ông nghị chừng ngượng :

— Giá tôi chưa bị hai tờ báo
Thời-thế và Hà-thành ép mua thi
thố nào tôi cũng mua giúp báo
Tự-dộng một năm.

— Không, ngài không cần mua.
Để tôi báo họ gửi biếu. Rồi ngài
coi, tờ báo ấy bài vở toàn đặc
sắc. Trong số tôi sẽ có bài bàn
về ích lợi của sự dùng ô tô...

— Sao ông biết ?

— Vì chính tôi viết.

— Ông làm báo ?

— Không, thỉnh thoảng nhàn
rỗi tôi viết chơi cho đỡ buồn.
Đọc bài ấy thì ai chua có ô tô tất
phải sắm ngay một chiếc dè di.
Thưa ngài, tôi hỏi khi không
phải : ngài đã sắm ô tô chưa ?

— Chưa, nhưng các ông tính
tôi sắm ô tô dè làm gì mới được
chứ ?

— Thị ra ngài chưa sắm ô tô.
Thực là một sự may cho ngài.

Nghị Hào cười :

— Chính thế, may cho tôi.

— Vì sắm hắp tấp sẽ dùng phải
thứ xe xấu, phí cả tiền. Mà lại là
một sự may cho chúng tôi nữa.
Vì thế nào rồi ngài cũng mua xe



của hãng chúng tôi. Xe hãng
chúng tôi vừa đẹp, vừa bền, vừa
tiện, vừa mau, vừa ăn đỗ xăng.
Hoàn toàn, thực là một kiểu xe
hoàn toàn. Đấy, ngài hỏi quan
bố mà xem, quan bố đã hứa với
chúng tôi rằng ngài sẽ đổi xe cũ
của ngài lấy một chiếc xe mới
của hiệu chúng tôi.

Rồi Duy mở cặp lấy dưa cho
hai người hai quyền quảng cáo
trong có đủ ảnh các kiểu xe của
hãng. Và chàng giึง giải rất tĩ
mỉ về các máy móc, tay lái, cái
hâm, lò xo. Mỗi khi gấp một kiểu
ô tô in ảnh màu, chàng không
quên nói ngay : cụ thượng nọ vừa

thì ông tính tôi tậu ô tô dè làm
gi mới được chứ ?

Duy cát tiết hỏi lại :

— Thưa ngài, vậy tôi cũng hỏi
ngài : ngài trúng số năm vạn dè
lành gi ?

Nghị Hào cũng cát :

— Đề làm gì mặc tôi.

— Mặc ngài thế nào được. Tiền
ấy là tiền của toàn dân Đông
dương góp nhau lại.

— Nhưng tôi có lấy không đâu.

— Vâng, ngài không lấy không,
nhưng ngài chỉ bỏ ra có một đồng
mà được những năm vạn.

— Một đồng đâu ? Tôi mua
những hai chục phiếu.

Sự thực, nghị Đá mua có hai
vé.

— Vâng, ngài đã bỏ ra hai chục.
Vậy ngài được lãi bốn vạn chín
ngìn chín trăm tam mươi đồng,
nếu tôi tính không sai. Dân chúng
tôi trông vào người trúng số làm
chứ. Người nghèo mong mỏi ngài
ra ơn làm phúc, nhà nông mong
mỗi ngài bỏ tiền ra mở mang
giúp đỡ họ, cho họ vay mượn,
nhà buôn mong mỗi ngài mua
giùm hàng hóa. Xin ngài biết cho
rằng từ hôm ngài trúng số đến
nay, tôi trông mong vào ngài mòn
cả đôi con mắt, vì tôi chắc thế
nào cũng bán hầu ngài được một
cái ô tô ít ra giá tới hai ngàn rưỡi.

Nghị Hào vội ngắt lời, kêu lớn :

— Trời ơi ! những hai nghìn
rưỡi một cái ô tô ?

— Vâng, nghĩa là bằng một
phần hai mươi số năm vạn trúng
số của ngài.

— Ông cứ nói mãi đến món
tiền năm vạn làm gì thế. Ông
phải biết món tiền ấy chỉ đủ cho
tôi trả nợ, chứ có uhiều nhát gi
đâu.

Rồi ý chừng ngày đêm đã nghĩ
sẵn những câu trả lời, nên ông
ta nói rất trôi chảy :

— Ông bảo nhiều người mong
mỗi vào tôi, tôi cũng biết thế,
nhưng làm sao được, tôi dùng
tiền trúng số trả nợ mất cả. Thực
là trời giúp tôi, nếu không có số
tiền năm vạn thì có lẽ tôi đến
ngồi tù nợ. Tôi có rất nhiều nợ,
quan bố cũng biết đấy !

Ông bố chánh mím cười, đáp :

— Phải ông nghị có rất nhiều
nợ. Ở vùng này dể không mấy
người không nợ ông nghị.

Ai nấy phá lên cười.

Ông nghị nhăn nhó :

— Quan bác cứ nói dưa làm
gi, các ông ấy tưởng thực thi sao ?

— Thi văn thực.

Ông nghị nói lảng :

— Đấy, quan bác biết cho dây,
hôm nọ đến quyền tiền giúp dân
bi lụt, tôi lục lọi các nơi chỉ nhặt
được có năm đồng bạc. Khô lâm,
đồng bạc gấp nặn ai không
thương sót, nhưng không có tiền
thì biết làm sao được. Hôm ấy
quan lớn về, rồi tôi ngồi tôi buôn
mai. Tôi thương sót những kẻ
lênh đênh, không nhà không cửa.

Phương phỉnh nhạo một câu :

— Phải, tôi đọc báo Thời-thế
cũng dã biết ngài có lòng tốt,
nhưng chỉ muốn làm phúc một
cách kín đáo, không cho ai biết.

Duy ngắt lời hỏi nghị Hào :

— Vậy ngài nhất định không
mua ô-tô ?

Ông tính tôi sắm ô-tô dè làm
gi mới được chứ ? Với lại tiền
dã mà sắm ?

— Ai biết dã là ngài không có
tiền. Người ta chỉ biết ngài vừa
(Xem trang 289)

Librairie BẮC-HÀ

N° 69, Rue Julien Blanc, Hanoi

Có nhiều sách học
và truyện, mới và
cũ, bán giá rất hạ.

NHẬN MUA SÁCH CŨ

DƯỚI LÀN SÓNG

TRUYỆN NGẮN của HOÀNG-ĐẠO



À mươi hôm, mưa
tâm tǔ. Mực nước
lên cao dần. Trống
hỏ để đánh liên
than không rít.

Tiếng trống đều đẽo gợi trong linh
hồn dân quê những nỗi hãi hùng
man mác, nghe buồn thảm như
tiếng trống ngũ liên một đêm tối
trời. Dân phu từng dám trên đè,
dập cù, đan tre trong một không
khí yên lặng ghê sợ. Mây óng kỵ
mưa, quần ống cao ống thấp, ngồi
xõng dưới túp lều trống gió, về mặt
bờ phờ nhìn theo chiếc xe « quan »
đi về phía huyền lý. Chiếc xe tay
khắp khèn nhọc mệt lăn trên con
dường gò ghề; một chú linh lẹtay
xách chiếc điều ống tươi cười chạy
theo sau.

Trong một đám dân phu, Mich đang nai lưng làm việc. Chàng vác tảng thùng dắt đáo ở một
thửa ruộng gần đây đem lên mặt
đè để dập cù. Thỉnh thoảng, mệt,
chàng dừng lại thở, nhìn ra sông,
lắc đầu lo ngại. Sông dò mènh
móng, chảy từ từ như một huyệt-
quản không lồ của con quái vật
nào. Mich đưa mắt theo những
dám bợ vần, những cành cây
xanh lùi từ đi về miền hạ du, mờ
máng nghĩ đến cảnh rừng thẳm
âm u là nơi mưa lũ duỗi những
lá, những cánh các thứ cây la
trội về. Cảm giác ấy thoáng qua
trong óc Mich như một tia chớp,
rồi Mich lại quay trở lại với công
việc. Chàng hí hục vác, nhanh
nhẹn, dấp dẳng, không hề nghĩ đến
cái cớ bắt chàng ra đấy làm việc
công. Tuy cả một nhà chỉ trong
cây vào hai cánh tay chàng, Mich
lúc bị ép ra hộ đê vẫn lặng lẽ
yên phận, coi sự ép uồng ẩy như
một sự dĩ nhiên, như việc vợ chàng
để một đứa con trai.

Trưa hôm ấy, trời hừng nắng.
Mỗi người trong nhau, trời tinh
hắn lại. Mich vui vẻ ngồi ăn
bữa cơm trưa. Chàng đòi nên
ăn rãnh ngọt miếng. Vài bát cơm
khoai, mấy con cá kho muối, chàng
thấy hương vị đậm đà, nên lúc giỗ
cơm đã hết, chàng chép miệng nể
một mình:

— Già có cơm nứa mà ăn nhỉ!
Bỗng Mich nghĩ đến gia đình.

ở trên đời, sự khổ sở, cơ cực
lá phản của chàng, còn sung
sướng, thong thả là phản của
người khác.

Chuẩn đến, công việc hộ đê
cố về uể-oải. Mây óng kỵ mực,
được hóm tanh rào, ngồi đánh
cơm đã hết, chàng chép miệng nể
một mình:

— Nước năm nay to y như

Người và vật chim đầm trong
một giấc mơ êm tĩnh lị thường...

Bỗng trong đám mây xám,
Mich thấy bóng một tia chớp.
Trời tự đứng tối xám lại; mây
nước, mây mây biến ra nhợt
nhạt trong một thứ ánh sáng
mờ ảo. Mắt sòng gơn sòng. Mây
kéo lên khắp trời. Khoảnh khắc
dưới ngon cuồng phong, sóng
bạc đầu theo nhau nỗi lên trên
mặt sông mỗi lúc một mau.
Mưa đồ xuống như thác. Trời
tối hẳn. Tiếng trống hộ đê lại
bắt đầu reo nỗi kinh hoàng
vào lòng người. Lần trong tiếng
tre sột soạt, tiếng sóng i-ầm vỗ
vào man dè, tiếng trống nghe
bỗng trầm như tiếng kêu cừu
của một người hấp hối. Thỉnh
thoảng, trong khoảng trời mù
mịt, hiện ra một bờ duốc reo
ánh đỏ thè thám ra chung quanh
rồi biến đi, khiến đêm tối lại càng
thêm tối. Mich, thán thè ướt át,
đứng ở man dè cầm cọc tre xuống
một cách mạnh mẽ, nhưng tuột
vọng. Chàng cảm thấy sự kinh
khủng bao bọc lấy mình, như nom
được sự hung hăn dị thường của
những sicc mạnh huyền bí vô cùng
của trời đất. Trước những mảnh
lực tàn khốc ấy, Mich có cái cảm
tưởng rõ rệt rằng chàng và những
người khác bên cạnh đều nhỏ
nhặt, yếu hèn như giống kiền,
giống trùng, không thể nào cản
trở hay kháng cự lại được.



Chàng bắn khoan từ hỏi:

— Chẳng biết hôm nay mẹ cái
Ốc có mò được con cua nào
không? Rõ khô... Minh ở đây
còn có cơm mà ăn, chứ mẹ con
nó biết nuôi nhau bằng cái gì?

Chàng thở dài nghĩ đến cảnh
nhà bần bách. Có vài sào ruộng
công để cày cấy thì đã đem cầm
cố đi cả; chàng chỉ còn nghè
lâm mướn để sinh nhai. Nghe
chàng không bao giờ bàn long
oán thoát, vì chàng yên tri rằng

nước năm Dần...

— Cố lè hơn, bác a.

Ai nấy buồn bã nhìn ra ngoài
đè. Ánh tà dương viền bạc đám
mây xám nằm ngang phương
tây, nhuộm tía mây đám mây
lơ lửng trời ở trên không, phản
chiếu xuống mặt sông, mặt đê,
xuống cánh đồng lúa non rợn
xanh đèn chán trời. Không một
ngọn gió trong không khí nặng
nè. Lòng sông mênh mông cũng
như ngừng lại không chảy nữa.

Như đáp lại tư tưởng của Mich,
gió gào một khát mệt mè. Hạt
mưa nặng rơi trên chiếc nón lá,
bắn nước tே ra chung quanh, giò
thổi tai vào một phia, khiến chàng
tối tăm cả mặt mũi. Mỗi khi chàng

Hôtel XUÂN - TRƯỜNG
Café - restaurant

N° 83ter, 85 Rue Mandarine
(En face de la gare de Hanoi)

X

Khách sạn to nhất của người
Nam. Nhiều buồng riêng lich-
sử. Cơm Tây, và Cơm Ta.

• GIA TÍNH HẠ •

Có nhận học sinh ở tháng

GIÁ MỘI ĐÔI TƯ:

.3\$50 TRỞ LÊN



Giày kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹ
và bền hơn các thứ vải thường — Cố trước nhất ở Đồng-dương tại hiệu

VAN - TOAN

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI
Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

Việc pháp luật

Muốn được việc một cách
mau chóng và đỡ tốn tiền
nên đến nhà cố - văn
pháp - luật chuyên - môn

Số 83 Phố Quán Thánh, Hanoi
(Avenue du Grand Bouddha)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp
đồng, văn tự, chia của v.v.

GIỜ TIẾP KHÁCH:
buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
buổi tối từ 8 đến 9 giờ

cùi xuống đồ dái, chàng chợt nghe thấy tiếng sóng vỗ mạnh vào man đe như tiếng gầm giận dữ của một con mảnh thú trong cơn điện cuồng.

Bỗng cách chàng vài trâm thước, ầm lên một tiếng lớn vang động như sấm. Theo ngay sau, một tiếng kêu thất thanh rơi vào trong bóng tối. Rất mình, dân phu ai nấy đều dừng tay, yên lặng. Họ cũng có cái cảm giác rằng một tai nạn ghê gớm vừa tới. Trước mặt họ, những hình ảnh khốc hại thoáng hiện ra, những hình ảnh họ đã từng biết: cảnh dòng lúa xanh mềm biển đổi rờ hờ nước mênh mông, nhà cửa xập đồ trôi theo giòng nước, dân bà con trẻ nheo nhóc chạy lụt... và sự đối cực vô hạn. Mich sực nhớ đến vợ con. Chàng kinh động lo lắng. Nhà chàng ở ngay đầu làng, gần cây đa lớn bên đường nên nước chảy xiết về, chàng sợ không đủ vững.

— Phải về, phải về mới được.

Mich tự nhắc lại câu nói ấy, không nhiên chàng thấy bả vai đau è ẩm. Một tiếng quát tháo:

— Đúng ở đây à? có ra mà hàn khầu ngay đi không? Ông cho phải từ cả lũ...

Một người linh hung hăng cầm roi đậm vào đám dân phu bắt liên lén. Mich băng hoang bước theo. Tiếng nước reo một giây một rõ. Mich hồi hộp nhìn lên. Hai bên bờ hội khäu, dưới ánh sáng mờ tỏ của vải bô dưới bat ngon trước luồng gió dữ, bóng người lung lay trên nền trời den thảm, dệt nên một cảnh tượng ghê sợ. Mich rung mình. Chàng nhìn con nước sói vào cảnh đồng âm thầm như thác ngàn dồ, mãnh liệt không có sức nào cản nổi. Chàng nhìn chung quanh. Toàn những bộ mặt nhợt tái, diễn tả bao nhiêu nỗi khủng khiếp ngầm ngầm.

Hơn một giờ sau, Mich mới tìm được một chiếc thuyền nan. Chàng nhân lúc linh vò ý, trốn thoát nhảy xuống thuyền, tám tri đê hết cả đến việc trở về làng. Một

tay chàng cầm gáo tát nước úp ra ngoài, còn một tay ra súc chèo. Trong đêm tối, hạt mưa nặng vẫn ào ào đậm lên chiếc nón lá, giò vẫn thôi mạnh, con thuyền bị trôi băng trên mặt nước. Mich phải dẽ giữ gìn từng li từng tí mới khỏi sóng đánh úp. Chàng thuộc đường nên tuy làm khỉ ngược nước, chiếc thuyền con có chòng chành, nhưng đi vẫn thoát.

bao nhiêu nỗi kinh khủng. Chàng rắng hết sức bình sinh, vượt qua ngọn sóng, giờ tay úp lấy một cành da. Con thuyền nhẹ bồng bềnh, những đợt sóng réo theo nhau chảy về phía dưới. Mich bật hồn nhìn về phía nhà, kêu:

— Mẹ cái Óc đâu?

Tiếng gió trả lời chàng. Chàng gác luôn mấy tiếng nữa cũng không thấy ai đáp lại. Lòng



Nửa giờ qua. Mich thoáng thấy bóng cây da cô thụt đậm lá đen kít lén màu trời den xám. Lòng chàng hồi hộp, pháp phỏng. Chàng vẫn biết trong lúc hoạn nạn nguy kịch, trong láng không còn ai nghĩ đến vợ con chàng, là hàng người cung đình, sống không ai thương chết không ai xót. Chàng chỉ còn cậy vào sức mình. May mà vải mươi con sáo nứa lá chàng về đến nhà. Vợ chàng chắc lúc này đang ngồi ấm con trên nóc túp lều tranh láng láng nhẵn nhục đợi cái chén tối. Ý tưởng ấy khiến Mich cheo thèm mạnh tay. Giây phút, con thuyền đã vượt qua con đường bến gốc da. Ngọn nước xoay chiếc thuyền về phía dưới, chàng ra sức chèo ngược lên, con thuyền ở giữa hai cái mảnh lực gân thằng băng đứng im một chỗ. Bỗng Mich nghe trong khoảng đêm tối một tiếng kêu cứu, tiếng kêu hốt hoảng bao hàm

chàng rạo rực; trái tim chàng đập rất mau. Hết sức, chàng run minh đưa con thuyền de sóng đậm ngang vào bụi tre mà chàng biết lá ở cạnh cồng nhà, rồi hai tay chàng với lấy cành tre giữ thuyền lại. Mắt tre đậm vào cánh tay, chàng cũng không thẩy đau. Ánh sáng của bó đuốc nhỏ chiếu tỏa ra chung quanh. Mich rên lén một tiếng khõ não. Chàng đậm đậm nhìn về phía nhà, chỉ trông thấy vũng nước đồ ngầu lấp lánh dưới ánh đuốc. Mắt mờ to, chàng chứng chừng nhìn lên mặt sông bắp bến chiếc mái nhà lật ngược. Tuyệt vọng, chàng sực nhớ đến tiếng kêu ban nãy, tiếng kêu cuối cùng của vợ chàng có lẽ đang ấm con thơ. Chàng run cả người, hai tay rời cánh tre, Một lát giò mạnh, một đợt sóng qua. Chiếc thuyền nghiêng

ngửa, Mich không vững chân, ngã ngửa ra. Chàng như người mất hồn, nhìn thẳng lên trời, trong hai con mắt ám thầm bao nỗi đau đớn, oán hờn. Con thuyền trong khi ấy quay ngang, sóng đưa mạnh lật úp. Mich chìm lầm, nhưng linh tinh khiến chàng rãng rủa nhoi lên mặt nước. Một lần sóng khác đồ lôi, lôi diết chàng xuống. Trong giây phút, Mich sống lại cả một đời chàng, một đời circ khô, rách rưới, đói khát, một đời khốn nạn. Chàng trong rõ chàng buổi thơ niêm, đánh khảng ngoài đồng rộng, rồi đi chăn trâu, cắt cỏ để đổi lấy miếng ăn thừa. Rồi đến hình ảnh quang đời trưởng thành, lam lũ, khó nhọc. Và hồi nào cũng như hồi nào, chỉ có đói, khát, tuy chàng vẫn làm lụng cực nhọc suốt ngày, chỉ có sự nhẫn nhục buồn thảm và yên lặng. Cả một đời tàn khỗ, chàng không có được một ngày sung sướng thỏa thuê, hình như có những sức mạnh huyền bí vô hình để đầu chàng xuống, không cho ngoi ngóc lên, cũng thế đợi sóng lúc nãy dim chàng xuống không cho nhoi lên mặt nước.

Trong lúc ngọt hơi sắp chết chàng có cái cảm tưởng rằng không phải bấy giờ chàng mới bị ngọt, mà cả đời chàng, chỉ là một cuộc chết ngọt lâu dài...

Vài giờ sau, vùng thái dương sáng lạn mọc lên trong một bìu trời quang đãng, áu yém nhuộm hồng mấy sợi mây to trắng trên da trời màu bạch nguyệt, dịu dàng mơn trớn cánh đồng nước láng sóng như mặt hồ. Ánh sáng buổi bình minh tĩnh khiết như hồi thiên địa mới sơ khai. Nếu không có vài chiếc thuyền thỉnh thoảng lách vào mây ngon tre sờ sáu, những sự khổng bô hối hảm có lẽ khách du chỉ cho là một giấc mơ dữ dội.

Hoàng-Đạo

Cours particulier de FRANÇAIS et de MATHÉMATIQUES

Préparation intensive au CEPPFI et aux concours d'admission aux différentes établissements d'EPS MÉTHODE RATIONNELLE

Cours du soir de 7h à 9h FRAIS D'ÉTUDES Classe de préparation au CEPPFI 2.000 Concours d'admission 2.500 Pour tout renseignement, s'adresser à M. TRƯỜNG-XUÂN-BÃY 79, Rue du Charbon - HANOI

HOTEL DE LA PAIX - HANOI

Entièrement Remis Neuf
Salle de Café Moderne - Billards
Fraîche et agréable
Au centre de la Ville et des affaires

La cuisine est réputée la meilleure de Hanoi.
Le Restaurant de La Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à
Chambres R-P Bert à partir de 1p.20
l'ension table au mois à partir de 1p.50
Chambre et Pension — id — 350.00
600.00

Salle Grill-Room - Salons Particuliers
Diners Fins sur Commande
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gérant

RẤT NÊN CHÚ Ý!!!

Len, Da, Xa - tanh, Nhang, và đủ các thứ tơ lụa dệt theo lối tơ lẩn (1920-1937) mới sang rất nhiều, đẽ may y-phuc phu-nữ và Âu-phuc. Vì buôn hàng tận gốc nên bán được giá hạ hơn hết mọi nơi.

Hàng tốt
giá hạ, thật thà
lá ba phượng-trâm của hiếu:

MAI-DE

29, PHỐ HÀNG DƯƠNG - HANOI

TÔI MỪ RỒI

TRUYỆN NGẮN của THẾ-LŨ

TIẾN bỗng phi lên cười.
Anh ta ngồi bên cửa
sô, từ nay đến giờ
hết nhìn ngon đèn điện
đang cháy sáng lại nhìn về phía
giường trong cung. Trên giường,
Luân đang nằm ngủ. Thành dắt
quyền sách đang đọc xuống bàn,
ngang lén hỏi :

— Tiến, mày cười gì thế?
— Tao mới nghĩ được một
nuru...

Tíce khác, mắng anh Liên, Thành,
Đường cũng đều ngang lén, rồi bỏ
ván cờ đang đánh giờ chạy lại.

— Một mưu?

Tiến gật đầu :

— Ủ.

— Ô! thú nhỉ, thế nào? mưu
thế nào?

Nhưng Tiến đưa mắt cho mọi
người nhìn vào, nở ngón tay để
lèn miệng khẽ « suyl » một tiếng
dài : Luân vừa giờ mình vừa gãi
má.

Đợi cho Luân lùi nằm yên, anh
đứng dậy, vẫy gọi các bạn ra
đường, vào một hàng nước tranh
ở gần, rồi bảo :

— Nay đừng đi xem « cinéma »
nữa, phim xoàng lầm, ở nhà trêu
thằng Luân thích hơn.

Thành và Đường mặt tươi hàn
lên :

— Ủ, phải đấy, trêu cho nó một
mẻ, tao ghét cái tình đạo đức giả
của thằng ấy lắm.

Tiến đáp :

— Nó không đạo đức giả, nó chỉ
là một thằng châm học thôi: đằng
nào cũng thế. Nhưng tao tíc
thỉnh thoảng nó lại chê lao cặn
thì... Hôm nay tao làm cho nó mù
một lúc cho nó biết thân...

— Thằng Luân mù?

— Ủ! nhưng đây chỉ là một
méo... Ô mà tuyệt lầm. Gọi nước
tranh đi dã, rồi tao nói cho mà
nghe.

Một lát sau, khi nước tranh đã
rót rót, Tiến trông khuyaу tay lên
bàn, nghiêm mặt lại một cách
khỏi-hài, thấp tiếng xuống nói với
ben-như người tình một truyện
quan trọng và bí-mật.

Ba cái miệng của Thành, Liên
và Đường, mầm mầm lại tỏ ra vẻ
chăm chú nghe, cứ dần dần nở
thành những nụ cười... Rồi sau cả
ba người cùng reo :

— Hay lắm! Tuyệt lầm!

Nhưng chúng mày phải cẩn
thận đấy. Phải nhớ, mà đóng trò
cho khéo, cho thật tự nhiên...

— Được rồi.

— Thằng Liên với thằng Đường
thì cứ giả tăng đánh cờ... Còn
thằng Thành thì làm đúng như
lời tao dặn, nghe kí ống?

— Được rồi.

— Mày nhớ phải cho tự nhiên
đã.

Trả tiền nước rồi cả bốn người
lại kéo nhau ra về. Vào đến nhà,
Tiến ra hiệu cho mọi người yên
lặng rồi đến cái nhìn vào tận mặt
Luân. Luân vẫn ngủ say. Tiến
trò bảo Thành nằm xuống giường
bên cạnh Luân. Đường với Liên
đến ngồi trên cái giường gỗ sát
tường bên kia. Tiến di động hết
các cửa lại rồi hỏi :

— Xong chưa chúng mày?

— Xong.

Tiến lại nói :

— Tao di rút cầu chi « công tư »
ra đây. Đèn tắt là tần kịch bắt
đầu diễn.



Luân bị thich bên cạnh, giật
mình lúc dậy, mắt vẫn nhắm,
nhưng lảng tai nghe. Bên cạnh
anh ta, Thành vừa ngáp vừa câu
nhau :

— Nằm thi không nằm yên. Dãy
mặt.

Luân không trả lời.

Mấy tiếng giấy sờ soái phía đầu
giường : Luân đoán Thành đang
đọc báo. Phía giường bên kia, tiếng
Đường bảo Liên ra về thúc dục :

— Đi di chúc, ngồi ý ra đấy à?

Liên trả lời :

— Bên ấy lên mā?

— Chứ gi.

— Thế thi moa di quán này cho
tao khốn.

Tiếng quán cờ nên xuống bàn.
Tiếng quán cờ « chắt ». Bỗng Tiến
gét ở phía bàn học :

— Thằng nào dám cái tay đi thế
này?... Thành, mày đέ tay ở đâu?

Thánh gật lại :

— Ai thêm tay tay của mày.

— Thế đâu?

— Hồi mới hay chử, tao giữ tay
của mày đấy à?

Đường chậm rãi nói :

— Cái tay của thằng Tiến ẩy
à? Hình như thằng Luân nó
mượn lúc chூ...

Luân lúc ấy đã gật ngủ, nghe
thấy thế mở mắt loạn cãi, bỗng
lấy làm lạ hết sức : anh ta thấy
trong nhà tối như bưng.

Thế mà những tiếng quân cờ
chặt lén nhau vẫn chan chát kêu
và ở phía bàn học, Tiến vẫn vừa
rút ngán kéo, vừa tìm cái tay.

Luân chợt nghĩ đến một điều
rất ghê gớm : « Có lẽ mình mù! »
Và mở mắt cực to nhìn ra, nhưng
chỉ thấy tối đen, cái tối đen đầy
đặc lạ lung. Luân luồng chứng
như « mắt mình không còn nữa »

Thánh ơi!

lén cùng một lúc :

— Ô! đứa nào nghịch thế! Cố
bắt đèn lên không?

Luân nóng ran cả người lên :
« Thôi, đích minh mù rồi... » Vâng hình
như không đέ ý gi đến những
tiếng gắt máng của ban hữu nứa.

Thành vừa câu kinh vừa với
tay giật lấy cái nắm bấm. Một
tiếng tách, mọi người mới thói
son sao.

Đường còn trách thêm một câu :

— Cái kiêu gì người ta đang
ngồi lại tắt ngay đèn đi thế...

Luân chớp đi chớp lại rồi đưa
tay lên dài, mắt lú, mở ra, vẫn
không trông thấy gì. Anh nghẹn
tiếng gọi Thành :

— Thành ơi!

— Lại cái gì nữa thế!

— Anh có trông thấy tôi không?
— Sao không?

— Anh có trông thấy mắt tôi
không?

— Chắc chắc! Đừng hỏi tôi thói
nữa.

Nhưng Thành bỗng đổi giọng
nói :

— Ô này lạ, sao mắt anh ngo
ngác thế? Mả... mắt đỏ ngầu lên
kia...

— Thật à?

— Thật... Mả sao anh mở mắt
to thế?

— Tôi mở mắt to à? Anh trông
thấy tôi mở mắt to ư?... Tôi (chỗ
này, giọng nói của Luân run lên),
tôi mù mắt rồi, anh Thành à. Phải,
tôi mù mắt rồi.

Im lìm.

Rồi mắng tiếng nói thăm rất
nhanh.

Luiten lắng tai nghe hình như
Tiến với hai anh đánh cờ đang
rực rỡ cười. Luân chưa hiểu sao,
trông tay ngồi dậy, bỗng rùng mình
lên, ánh sáng chói lọi bừng chiếu
dày cản phòng làm đôi mắt anh
run lên vì quáng.

Đường, Liên, Tiến chạy ồ lại,
vừa cười vừa hỏi :

— Thế nào, anh còn mù nữa
không?

Luân chỉ thấy mừng thởi. Anh
nhìn mọi người, nhìn về mặt chế
riệu của họ, nhìn những tranh
ảnh trên tường, sách vở trên bàn,
bộ quần áo hồn tồn trên tấm bia
giấy, tờ báo nhieu nát trong tay
Thành, và tất cả mọi vật trong
phòng bỗng đổi mắt sưng sướng,
nhưng chưa hết nỗi lo sợ vừa qua.

Nám phút sau, anh mới hiểu rõ
truyện.

Thế-Lũ

TỐI TẮM !

BÙN LÂY NƯỚC ĐỘNG



I

OÃN cầm cốc cà phê
người, uống cạn
một hơi, rồi đứng
đậy xin phép mẹ
nuôi và bà khách đè về phòng
ngủ.

Bà thương nhìn cốc cà phê bảo
Doãn :

— Đêm con cần ngủ mà cứ
uống mãi cà phê vào.

Rồi bà quay lại phia bà khách,
tiếp theo :

— Ấy cháu cả ngày chỉ đi vè.
Mà sao thích vè thế. Từ độ ở tây
vè, vè có đến hàng trăm bức tranh,
mà không biết thế nào là chán...

Bà khách mỉm cười hỏi dùa
Doãn :

— Ông cử luật có muốn lấy vợ,
đè tôi làm mối cho một cô thật
xinh. Vẽ tha hồ mà vẽ.

Lan, Tuyết và Dung cùng cất
tiếng cười lên một loạt. Tuyết nói:

— Đề trước mặt anh con một
người thật đẹp, anh con vẽ một
lúc thành một người xấu như ma
lém.

Dung tiếp luôn :

— Mà càng vẽ lại càng xấu hơn.
Càng vẽ càng không giống. Lâu
dần trông không ra hình người
nữa, thành ra một hộp bánh bích
qui.

Lan kết luận :

— Nhìều khi anh con vẽ một
cái hộp bích-qui lại thành một cô
con gái tuyệt đẹp.

Tuy đã nghe ba cô em gái nói
những câu dưa ấy không biết bao
nhiều lượt, mà Doãn cũng cất
tiếng cười thảng thắn đáp lại.
Chàng không giận ai bao giờ và
không bao giờ đè tâm đến những
lời bình phẩm của mọi người
chung quanh. Chàng chợt vẽ tranh
là một sự cần thiết đối với chàng,
chứ không phải là đè lấy tiếng
khen.

Đoãn bước sang phòng bên và
khóa trái cửa lại. Phòng của
chàng là một cái buồng rộng chia
làm hai ngăn : một ngăn đè ngủ,
còn một ngăn làm sưởi vè. Mỗi
lần vào đây, Doãn thấy người
khoa khoái như con cá đương
ở trong chậu được thả xuống ao
nước trong. Trong buồng, cái gi
Doãn cũng trang hoàng, xếp đặt
lấy ; từ cái giường ngủ, cái tủ áo,
bộ bàn ghế tối tăm, cho đến bức
thảm đệt kiều tím, các thứ đồ

dùng bất cứ lớn, nhỏ đều do chàng
tự chế lấy kiều.

Trên trường, trên bàn, ở các
góc nhà, chỗ nào cũng có tranh.
Thỉnh thoảng, nè lời anh em,
chàng đem những bức tranh đó
về Hanoi trưng bày một vài hôm.
Nhưng chàng không cần bán, vì
chàng dã giàu. Trước kia, những
tranh của chàng gửi sang Pháp
bán rất chạy ; hơn một năm trời,
chàng bán có đến gần một vạn
bạc tranh, và số tiền đó, chàng
đem gửi cả bà mẹ nuôi đè tàu
ruộng trong làng.

Doãn ngâ lung trên giường,
quật hai bàn tay ra phía sau đầu
làm gối, đưa mắt ngắm nghĩa
bức tranh sơn vè giờ đè đưa vào

bức tranh.

Chàng quên không nghĩ đến
hơn trăm mẫu ruộng của chàng
hiện dương ứ nước, chỉ mong
mỗi đêm nay mưa thật to đè mai
lại có được cái thứ ánh sáng
chàng đương mong mỏi. Chàng
nhìn bức tranh và tưởng-tưởng
đến những màu ở ngoài cảnh
thật, ngẫm nghĩ :

— Tài minh còn kém lắm. Một
ngàn phần chưa đúng một phần.

Doãn đưa mắt ngắm một bức
tranh khác ; một bức tranh vẽ
một người đàn bà cởi trần, quần
linh yến lèn gần đầu gối, đè hở
cả quần trắng trong, ngồi bên
cạnh mấy cái cốc sâm-banh đầy
rượu và ba quả dưa chuột.

thuật và khi còn ở bên Pháp,
muốn chiêu bà thương, chàng
phải học luật thi chàng chỉ mua
toàn sách luật, ngoài ra không
để ý đến một thứ sách gì khác.

Chàng vứt cuốn truyện xuống
dưới thảm chán giường. Nằm yên
một lúc, vẫn không thấy buồn
ngủ, bắt giác Doãn giơ tay với
cuốn truyện, vươn vai một cái
dài rồi cài nhầm dọc trang đầu.

... Đồng hồ diềm ba tiếng. Doãn
vẫn còn ngồi trên giường cố dọc
dốn kể quyền truyện.

Đã lâu, chàng không thức khuya
nên vừa đọc vừa đẽ ý đến các thứ
tiếng ở ngoài : tiếng đê lắc với
tiếng nhái, tiếng tre lắc rắc và
tiếng tù-và thời xa xa.

Chàng có cái cảm tưởng rằng
nơi chàng ngồi với những trang
sách trắng sóa dưới ánh đèn là
một cái cù-lao sáng nỗi lèn bành
ở giữa một khoảng tối tăm vô
hạn.

II

Đợi gần hai tháng trời mới lại
có một đêm mưa to và một buổi
sáng tạnh ráo...

Doãn lim dim mắt nhìn cái mái
nhà gió đêm qua thời bay tung
mảng dạ đè hở cả dui tre. Chàng
toan chừa lại bức tranh, nhưng
sau lại thôi, vì chàng cho vè thế
là vụn vật quá. Nhưng cái mái
nhà thủng làm chàng lo sợ : nếu
mái kia họ đem dạ mới lợp lại,
mái mái nhà đổi khác thì bức
tranh của chàng dành vứt đi.
Chàng cúi xuống vẽ thật mau.

Được một lúc, chàng tự nhiên
mỉm cười vì một cái ý nghĩ ngộ

nhingoang hiện trong óc.

— Minh chỉ cốt vè, muốn cho
người ta ở nhà dột mái không
cho người ta lợp lại mái nhà nữa.

Rồi chàng buồn rầu tự hỏi
không biết làm sao họ lại có thể
sống trong cái nhà đó được. Mấy
mảng bê rau rút mầu xanh già,
mùa thu rắc hoa vàng lấm tấm,
lại càng rõ tăng vè bần-thiu của
vũng ao tù, nước đen đầy những
vỏ và xác mùi bùn. Ngay bên
cạnh chỗ chàng ngồi là một đồng
phan phu bùn kin và những đám
rác đầy ruồi, nhặng ; từng giòng
nước vàng từ từ chảy về phía ao
bên những đám cỏ xanh, ngọn
lên cao vút, non tươi, khỏe mạnh.

Một đứa bé con trần truồng, đi
ra cầu ao, bụng to và hai chân



tường. Chàng cau mày tỏ ý không
bằng lòng, lắc đầu nói một mình:

— Hồng cá ! Nếu vài hôm nữa
không mưa to thì chàng quẳng nó
một chỗ.

Bức tranh ấy chàng mới vẽ
sáng hôm kia. Khi ngồi trước
giá vẽ, chàng say đắm về những
mẫu tươi mát của lá cây, mai
nhà, nước ao, vẽ cái vẻ đẹp của
thứ ánh sáng trong mờ một
buổi sớm tĩnh rào sau một đêm
mưa to.

Trong hai giờ đồng hồ, chàng
hồi hộp vẽ ngẫu, vẽ nghiên như
người đương đời và được bát cơm
gạo tám thơm ; tuy vẽ hết sức
mau mà chàng cũng không ghi
kip lên vài những mẫu đẹp đẽ và
mong manh ấy, dành phai bỏ giò

Chàng không hề nghĩ đến sự
vô lý của bức vẽ, và chỉ đẽ ý đến
những màu, nhất là màu den của
chiếc quần linh bên cạnh màu
trắng và màu da thịt người ;
những màu đó chàng thấy nó hòa
hợp, dâng đối nhau và mỗi lần
nhìn đến, chàng có cái khoái
khoái như được nghe một điệu
đàn du dương bằng hình sắc.
Thấy bức tranh đặt nghiêng,
Doãn đứng dậy lấy mấy cuốn
sách cũ kẹp đệm xuống dưới. Biết
là khó ngủ, chàng cầm một cuốn
sách vẽ giường nằm để xem trong
khi đợi giấc. Chàng giờ mấy
trang sách làm bầm :

— Không biết quyền tiêu thuyết
này ở đâu lạc loài đến ?

Doãn chỉ mua toàn sách vẽ mỹ-

lặng khảng trống tựa một con nhái dưng đứng. Nét mặt Doãn bồng tơi hồn lèn : chàng vẫn thấy bức tranh của mình như thiếu cái gì, nay có màu hung của da thịt dứa bé vào, các màu khác trống hoạt động hẳn lên ; chàng sung sướng pha màu và điểm mấy nét thật khỏe vào bức tranh. Chàng phác gàn xong hình dứa bé thì có một người dân bà di ra, tay cầm cái gáo. Người dân bà kéo dứa bé ngồi xuống, rồi múa nước ao rội lên dầu và cầm lấy tay kỳ ghét. Dứa bé vừa phủi nước trên mặt vừa kêu rét, khiến người dân bà quát lên :

— Người bần như ma thế này

theo những cái chàng đã được thấy lần lòn ở bên Pháp, ở trên mản ảnh, ở trong báo, sách mà tò tạo nên. Những cảnh hiện trong óc chàng khác hẳn cái cảnh trước mắt mà chàng đương cố ghi lên vài : đó là những cảnh đời sáng sủa mà nội khắp mọi người ở chung quanh chỉ có chàng, có nịnh chàng là trông thấy. Nhưng chàng thấy nó cao xa, không bao giờ có thể thành sự thật được, khác nào như những đám mây kia dương hừng hở bay trên trời, sán lạn, sạch sẽ quá không có liên can gì đến cái cảnh nhà tranh tiêu tú, ao tù bẩn thỉu ở dưới này.

Những ngày vui

(Tiếp theo trang 284)

trùng số năm vạn. Vậy ngài không sợ người ta thi thào : « Ông nghị giàu có thế mà vợ, con chẳng được nếm mùi sang trọng ? » Vâng, ngài không thích đi ô-tô dã dành, nhưng còn bà nghị, còn các cậu, các cô. Minh giàu có thì cũng phải nghĩ đến hạnh phúc của vợ con chứ. Sung sướng biết bao ! chiều đến bảo bác tài xe đánh ô-tô để bà nghị và các cậu, các cô đi chơi dạo mát một vòng bên sông Thương, ngắm cảnh đẹp, hưởng gió mát, hò hấp không khí trong sạch. Như thế còn ai chè bai được, còn ai nói vào đâu được ?

— Vợ con tôi quê mùa chưa biết đi ô-tô sang. Giả có mua thì cũng đến dè mốc.

Điền chế riệu :

— Thưa ngài, chúng tôi mới sáng chế ra thứ sơn không bao giờ mốc được.

Cứ như thế, người nói đi một câu, người nói lại một câu, rồi bao giờ cũng tới câu điệp có của ông nghị : « Nhưng ông tính tôi mua ô-tô làm gì mới được chứ ? »

Duy vút nhớ đến câu ca « Con chó sói hung » và mưu mẹo thứ ba đem ra thi tho với khách hàng :

— Thưa ngài, ngài nói khi về Hanoi thường đi ô-tô hàng, phải không ?

— Vâng, mắt có ba hảo, khứ hồi có năm hảo.

— Vậy ông không sợ ?

Nghị Hào còn dương suy nghĩ, thi Duy nói luôn :

— Ông ngồi bên những người nghèo dồi trong xe mà ông không sợ ? Ông phải biết thán phận họ khổ rách áo ôm, có bị tù tội hay bị chém giết, họ cũng chẳng tiếc đời. Còn ông, trước giàu đến bậc nào tôi không rõ, nhưng hãy giờ ai cũng biết ông có ít ra là năm vạn. Vậy nhỡ trong bọn hành khách cũng dâh kia một người liều thân thi cho ông một phát thì ông nghĩ sao ? Quả thực ông cần sắm ô-tô lắm. Tinh mệnh ông là qui, chứ một cái ô-tô bất quá chỉ đáng giá độ hơn hai nghìn mà thôi, chúng tôi chẳng phải vì cái lợi côn-côn mà khuyên ông tậu xe.

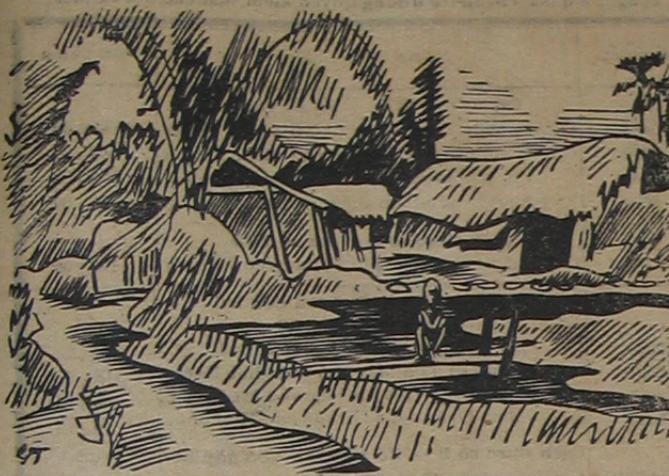
Nghị Hào cũng hơi núng, vi những lời dọa nạt của Duy, chính ông ta đã nhiều lần nghĩ tới. Nhưng ông ta còn cố mỉm cười gượng đáp lại :

— Ai người ta thù bần gi tôi mà người ta muốn hại tôi ?

— Không thù hận, nhưng không mồi được, không cướp được của, họ tức, họ thịt chơi.

— Vậy từ rày tôi không đi đâu nữa là hơn hết. Mà như thế càng không nên sắm ô-tô. Phải, sắm ô-tô để làm gì mới được chứ ?

(Còn nữa) Khái-Hưng



mà không chịu tắm à ? Phải tắm cho sạch chứ. Bần không ai chịu được.

Câu nói của người dân bà làm Doãn nghĩ đến thứ nước dùng để tắm cho sạch và mỉm cười, lắc đầu

Về xong dứa bé, chàng lùi húi vón lại nền trời và chữa lại màu mây đám mây bay sau ngọn tre, cố diễn được cái ánh sáng rất trong tự phía đông chiếu đến. Về được một lúc, tuy mắt chàng vẫn nhìn vào bức tranh mà trong trí chàng thấy hiện ra những cảnh ở đâu đâu, những cảnh đời do trí tưởng tượng của chàng dưa

Bỗng chàng sực tỉnh, nhận thấy mình dương ngưng bút và tự trách mình dâng tri quên cả vẽ. Đã mấy tháng nay rồi, chàng không có cái bình tĩnh như dâng trước nữa. Doãn nhớ lại hôm đọc cuốn truyện thíc dến ba giờ sáng, nhưng chàng không biết rõ rằng vì cuốn truyện đó, vì những cuốn sách chàng mua đọc về sau hay là tự nhiên, không tránh được có ngày chàng phải thế, phải bắn khoan không tin hẳn ở cái nghệ thuật của mình nữa.

(Còn nữa)

Nhất Linh và Khái-Hưng

Hưởng-đạo và của học sinh trường Bưởi, khiêu vũ giữa trời.

Ngoài các cuộc vui lai có thi bảy cô, thi các con giống, thi các đồ chơi trẻ con và một cuộc trưng bày lớn của các nhà buôn cùng cuộc rước đèn quảng cáo xưa nay chưa từng có (các nhà buôn muôn dự cuộc rước đèn này không phải trả tiền).

Xin đến thuê chỗ để trưng bày ngay kêt gần hết.

Về việc thuê chỗ bày hàng xin hỏi ông Nguyễn-Dinh-Tiếp 80 rue du Riz, giây nói số 786.

Về việc rước đèn xin hỏi ông Louis Chúc, 13 phố Takou.

Còn về việc làm quảng cáo và các trò vui, xin hỏi ông Bảo-thiên-Ngôn, 8 rue des Etoffes.

Hội A. H. C. S. V. T. B. H. lai cảo

HỘI CHƠI GIĂNG

Chúng tôi sẽ tổ chức trên sân SEPTO một buổi Hội chơi giăng vào tối chủ nhật 27 Septembre này, dành riêng cho các bạn học sinh dưới 15 tuổi, của khắp các trường công, tư trong thành phố Hanoi.

Chương trình gồm có: một cuộc biểu diễn của 200 sói con và đoàn sinh cầm đèn, một cuộc rước sur-tu và nhiều trò vui trên sân khấu (kịch, múa, hát v.v.. v.)

Vé vào cửa đã phát cho các trường, nếu đến 25-9 còn có trường chưa nhận được vé, xin chờ biết ngay.

Bến dự hội, các bạn sẽ mang theo một cái đèn xếp buộc trên chiếc gậy dài một thước và hai cây nến. Đèn cầm trong buổi hội, xong lại mang về.

Có cuộc rút thăm lấy thường (sách, vở, đồ chơi, quà bánh v.v.)

Chúng tôi rất vui lòng kính nhận những quà, vật để phát thường của các quí vị hảo tâm gửi cho.

Về việc giải dịch xin hỏi M. Ng. Văn-Tuân, 113 Hàng Gai, từ 12 đến 2 giờ chua.

Đoàn Hùng Vương
Các bầy sói con: Nùng-Sơn, Trứng
Rồng và Hai Bà.

cố mơ ước của phụ-nữ..



lại được một đời giây..
CHAN LONG

N° 36 - RUE DES DANIERES - HANOI

Chi-diểm: n° 9 Rue Paul Bert HANOI

Đã có bán dù mới về
mùa thu và mùa đông

LUYỆN - TIẾP

Architectes

N° 42, BORGNISS DESBORDES

HANOI

Hoa-liệu trù-căn

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho rứt nọc được, phần nhiều hay còn lai nhai mãi, hoặc khi thúc khuya rượu say, sảng dậy còn tì mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rỉa gà, nước tiểu khi vàng khi vẫn đục. Hoặc rức xương đau lưng rất gân rật thịt, ấy là nọc bệnh hoa liễu đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào thực hay đề lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rứt nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành kinh niêm ấy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thì biết; nhẹ chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1 p. uống làm bốn ngày. Đàn bà chưa uống cũng được.



Hài - sâm - kiện - thận

Chè tuyển bằng Hải cầu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt, luyện một cách rieng thành một thứ thuốc rất bồ và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, đề chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liệt dương) phong sự kém, tinh khí loãng cùng là mộng tinh di tinh, lãnh tinh, cùng đàn bà dương khí hư tồn thành ra khí hư bạch trọc, người đàn gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tinh, uống phải nhiều thuốc công phạt hàn lương quá, mà thành những bệnh kẽ trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thảy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1p. uống làm 5 ngày.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHONG

81, ROUTE DE HUẾ (BÈN CẠNH CHỢ HỘM) HANOI

100 PHẦN 100

Cách chữa lậu trong 24 giờ

Kinh niêm trong 2, 3 tuần

Nhận chữa khoán từ 3p.00

Muốn ai cũng biết đến một thứ thuốc công hiệu nhất, khỏi rứt hẳn, không lẫn với thứ thuốc khác có hại, làm cho bệnh nhân tiền mất tất mang — nên chúng tôi đã ấn hành 30.000 quyển sách nói về cách chữa bệnh phong tinh và bệnh của phụ nữ. Phần đông bệnh nhân đã theo phương pháp đó, điều khỏi một cách chắc chắn, viết thư gửi về cảm ơn và khuyến khích, chúng tôi xin ghi lòng và lúc nào cũng phấn đấu nghiên cứu thêm (xia miễn viết thư riêng).

Bệnh Lậu dương thời kỳ phát: buốt, ra mủ, nặng đến đau chùng nữa, chỉ một lọ thuốc số 58 giá 0 p. 50 là khỏi hẳn,

Nọc chưa hết, nước tiểu có vẩn (filameng), thỉnh thoảng ra tì mủ nhồi ngứa trong đường tiểu tiện, ăn của độc, hoặc làm việc nhọc, bệnh như lại phát — người thận kém lại đau lưng, mỏi xương nứa. Bệnh Giang-mai còn lai: giật thịt, thỉnh thoảng nổi chán đó như muỗi đốt, dùng thuốc 63 — 1 p. 50 một hộp sẽ khỏi rứt nọc.

Nhận chữa khoán từ 3p.00. Lần đầu, ai dùng thuốc, thán hành đến nơi sẽ biến một bận. Ở xa gửi về 0 p. 20 timbre(cước phí), sẽ gửi thuốc đến tận nơi. Khắp các tỉnh đều có đại lý,

BINH-HƯNG 87 PHỐ CỦA NAM HANOI

ĐẠI LÝ: Tiên-Ích Thái-bin, Phúc-hưng-long Camphamine, Mai-tinh Haiphong, Bám-v-Dáp Ký-lira, Phú-lương Sơn-tây.

Imprimerie Thuy-Ky — Hanoi

Hội Vạn quốc Tiết-kiệm

HỘI TƯ BẢN CHIỀU THEO NGHỊ-ĐỊNH NGÀY 12 THÁNG TƯ NĂM 1916
Vốn của hội đã đóng tất cả là: 1.000.000 lượng bạc THƯỢNG-HẢI
Và: 8.000.000 quan tiền PHÁP (Francs)

HỘI QUÁN

QUẢN - LÝ cõi ĐÔNG - PHÁP

7, Avenue Edouard VII THƯỢNG-HẢI 25, đường Chaigneau SAIGON
Số tiền dự trù tời ngày 31 Décembre 1936 là: 2.022.045p.37
(về bên cõi Đông-Pháp mà thôi)

Tiền cho vay trong cõi Đông-Pháp để bảo
đảm những số tiền đóng vào hội kè trên: 2.124.258p.73

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM MỞ NGÀY 23 AOUT 1936

Chi ngánh Chi ngánh
26, đường Chaigneau Saigon 8 ter phố Tràng-Thí Hanoï
Chủ toạ: Ông FUYET Quản-lý Đông-pháp Ngân hàng
Dự kiến: Các ông HUA THU KIEC và LY CU
cùng các quan Thanh-trà đương quyền kiểm soát các hội tư bản

Số phiếu	Người chủ phiếu	Vốn phiếu
	Cách thức số 2 — Xổ số 1087	
3884	Cô Armande Tardival 62 phố Gia long Hanoi	1.000p.00
4492	Ô. Phạm-vân-Hot Thơ-ký nhà Sidec Saigon	500 , 00
6735	Lin-pia Huch buôn bán ở Pnompenh	250 , 00
8072	Nguyễn-văn-Lam Giáo-học ở Sora	250 , 00
	Cách thức số 3 — Xổ số 108	
115	Ông Phạm ngọc-Giao phố Principale ở Phuly	125 , 00
	Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lời —	
	Số tiền là 260p.88	
2560	Ô. Viễn-Đệ 11 quai de la Suisse ở Hué	66 , 73
2591	Trần-Buru Thợ may nhà bưu-điện Hué	66 , 73
2605	Đào-đ-Khanh 258 rue Lagrandière Saigon	66 , 73
2606	Phong tzi Luong 53 Grand'rue Thanhhoa	66 , 73
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội	
14468 R	Ông Ngò-gia-Lê Tri huyện Tâm Nông	
	Hung Hoa (phiếu 200p.00 được	1.000 , 00
	Phiếu 200p.00 đã hủy bỏ	
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bồ số 1410	
3659	Ô. Phạm v Lộc thông ngôn ở Xiengkhouang	1.000 , 00
15359 A	Huynh công Vang ở nhà Bưu điện Saigon	500 , 00
23081 A	Phiếu này chậm đóng tiền quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.	
	Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bồ số 89	
29057	Ô. Delor Savarimoutou 108 phố hàng Đầu Hanoi	Giá bán lại
	Ta ngoc Ham ở nhà Bưu điện Mehot	514p.00
8722 A	Agandoussan thương gia Quinhon	1.000 , 00
11209 A	Trần xuân Bảo giáo học Vĩnh lai, Cam xuyên ở Hà tĩnh	276 . 50
23649 A	Hoàng v Hoan 47 Richaud Hanoi	200 , 00
4890 B	Phiếu số 22453A, 7605B, 11777B chậm đóng tiền quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.	200 , 00

Số tiền hoàn vốn gấp đôi cho phiếu số 5 về tháng september 1936 đã
định là: 5.000p.00 Ký xổ số về tháng september sẽ mở tại Saigon vào
ngày thứ hai 28 tám.

Lệ chung về việc mua báo

(Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà
báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đòi và trả tiền).
Xin nhớ rằng, bao giờ cũng vậy, nhà báo nhận thư mua báo mà
không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi.
Ai sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo trước hai lần, nếu đến hạn mà
không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm hạn.
N. N.